Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 183

NĂM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 2782 — NGÀY THỨ BẢY 26 JUIN 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI					
	Một năm	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
	Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
	Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
	Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
	Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái lo duyệt chủng

Một nhà thống-kê học tính ra số người da đen ở trong châu Mỹ, trong khoảng có mười năm nay mà giảm đi mất hơn ba chục phần trăm, trẻ con thì hầu hết mắc bệnh gầy còm, người lớn thì phần nhiều bị hại về bệnh đau phổi, xét cái nguyên-nhân đều bởi sinh-kế eo-hẹp, vệ sinh khiếm-khuyết mà sinh ra; nếu cứ mãi như thế này thì chẳng bao lâu dân-tộc da đen sẽ có cái ngày duyệt chủng. Ghê không? Trông người lại ngẫm đến ta, tưởng câu chuyện đó cũng là một câu chuyện cảnh-cáo cho dân-tộc mình kịp nên hồi đầu mãnh-tỉnh vậy.

Dân-tộc ta mang tiếng là một dân-tộc thần-minh, khai-hóa đã lâu, lập quốc đã cổ, tuy không phải là một giống còn man mọi như dân-tộc da đen, song đến ngày nay đã không sao tránh khỏi cái luồng sóng cạnh tranh nó xô đẩy tới mình, ra chen vai thích cánh với anh em đồng-loại khách năm châu, thì thấy cái ngu hèn yếu-ớt của mình cũng chẳng hơn được dân-tộc da đen là mấy.

Trước kia còn ở vào cái thời-đại bế-quan tỏa-cảng, giao-thông chưa rộng-rãi, công việc chưa phiền-phức, cách sinh-hoạt còn dễ-dãi thong thả nhiều; cứ cày sâu cuốc bẫm, tốt rẫy tia lúa còn có thể kiếm được hột gạo mà ăn, chưa phải cần có cái phương-pháp cải-lương tiến chủng; cứ cái khung dệt cửi, cái cần bựt bông còn cót ể kiếm được manh áo mà mặc, chưa phải cần có những nhà máy dệt sợi ươm tơ; đầu đội vai mang, chèo đò khiêng quảy, chửa cần phải có tàu hỏa, tàu thủy, xe hơi, xe điện mà đi lại vận-tải, cũng tạm được thông đồng; sau-chương kiếm củi, đơm đó úp nơm, chưa cần phải có máy cưa, máy cắt, tàu lưới, tàu câu mà đánh cá đốn cây cũng tạm được no đủ; thì cái lối làm ăn khờ dại cầu-thả mới chưa đến nỗi không lần-hồi sinh-tụ được với nhau. Đến bây giờ cái phong trào hoàn-hải đã cuốn nhau cả kẻ hay người dở vào trong cái xoáy nước học-chiến, nông-chiến, công-chiến, thương-chiến, ai hơn thì được, ai kém thì thua; nói về học thì người ta mỗi ngày mỗi thêm tư-tưởng mới, tri-thức mới mà mình vẫn khư-khư cái lối học lấm chương trích cú, mưu lộc cầu vinh; nói về nông thì người ta mỗi ngày mỗi thêm nông-chủng tốt, điền-khí tốt mà mình vẫn bo-bo cái cách cổ cày bừa mỗ-mãng, thủy hạn nhờ trời; nói về công thì người ta máy móc ngày một tinh, kỹ-nghệ ngày một khéo, mà mình vẫn không sao hết được cái khuôn sáo chỗi cùn rỉ rách khi xưa; nói về thương thì người ta thương-lược ngày một giỏi thêm, thị-trường ngày một mở rộng mà mình vẫn không sao thoát khỏi cái cách thức buôn thúng bán mẹt khi xưa; lấy là một xứ ruộng nhiều đất tốt, lâm-sản hải-sản còn chồng chất chứa-chan, lấy là một giống người tinh nhanh cần cán giỏi trẻ lớn bé suốt năm chí tối vất-vả lầm-than, mà trăm nghề trăm nghiệp cái gì cũng vẫn thua sút kém người, địa-lợi không mở-mang, công-nghệ không tinh-tấn, thương-nghiệp không chấn-hưng, toàn xã-hội hãm vào cái cảnh tiền-tụy tối-tăm mà chưa biết đến đời nào tiến-bộ được.

Đương giữa cái thời buổi sinh-kế cạnh-tranh gớm ghê kịch-liệt này, mà một dân-tộc như thế thì bảo sao mà sinh-kế chẳng cùng quẫn khó-khăn; sinh-kế đã cùng quẫn khó-khăn, thì vệ sinh tất là khiếm-khuyết. Gần đây hai tiếng « vệ-sinh » đề xướng đã nhiều bỏ-bảo đã dữ, nhưng nói thì dễ mà thực hành được có phải dễ đâu; đồ ăn được mấy người là khỏi thiếu thốn; nhà ở được mấy chỗ là khỏi chật-hội; con trẻ cũng chỉ những đẹn cùng sải; người lớn cũng chỉ những lao cùng tổn; cái số người tử-vong yếu-chiết, già éo một cái biểu thống-kê hàng năm rất tinh xác, tưởng ai thấy cũng phải hoảng vía kinh hồn.

Ta đừng chắc rằng dân-tộc ta có cái năng-lực sinh-thực từ xưa đến nay, nhân số chỉ thấy có tăng mà không bao giờ có giảm, dù thế nào cũng không lo công-nghệ tiêu duyệt được như dân-tộc da đen đâu. Cuộc đời là cuộc đua chen, giống hay thì sống giống hèn thì sa, ấy cái lẽ rành rành như đã kể trên kia đó, người mình dù sinh-sản phồn-thịnh thật, mà sinh-kế cứ càng ngày càng truy-lạc, nhân-chủng cứ càng ngày càng suy mòn, thì cái lo duyệt chủng như dân-tộc da đen cũng không phải là cái lo trời đồ.

Bây giờ ta phải kíp lo lấy cái kế tự tồn, phải gắng công cùng sức ganh khôn đua khéo cho kịp người mà đừng có vụng dại non hèn như trước nữa, phải đồng tâm hiệp lực cùng nhau mưu cái lợi chung, trừ cái hại chung mà đừng có hoán-tán phân-ly như trước nữa, người nào người nấy hết lòng về cái chức-nghiệp của mình, nghề gì cũng tinh, đường nào cũng tiến, sinh lợi cho người mà không phân lợi của người, thương thành với nhau mà không thương hại lẫn nhau, làm thế nào cho dân mình được thịnh, nước mình được giàu, thì chẳng những ta không lo có ngày tiêu duyệt như dân tộc da đen mà ta lại mong được có ngày theo chân nỗi gót các dân-tộc văn-minh mà hưởng cái hạnh phúc sinh tồn sung-sướng vậy.

T.

MỘT CÁI CÔNG DỤNG CỦA LÁ CÀ-PHÊ

Lá cà-phê cũng được việc, như dùng để lấy một chất thuốc bổ tim là chất caféine, và để pha nước làm chè uống. Mấy năm nay ở nước Pháp đã thấy dùng lá cà-phê như thế. Dùng lá cà-phê để chế chất caféine ở trong ra từ Sumatra, nhưng kỳ thực mới đầu buổi Âu-chiến mới rồi, mới có các nhà máy làm việc ấy.

Ở Somatra người ta để dành hột cà-phê để đem xuất cảng, còn lá cà-phê thì người ta dùng để pha nước uống. Hiện nay nước Đức mua rất nhiều lá cà-phê và đương bắt đầu làm cho thứ nước ấy thành ra thông dụng. Tỉnh Queensland ở Úc-đại-lợi-á chở sang nước Đức rất nhiều lá cà-phê. Kể ra dùng lá cà-phê pha chè mà uống, thì người Á rập bắt đầu dùng trước nước Đức đã lâu.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 23 Juin 1926

Việc nước Pháp

Đảng cộng-sản

Tại cuộc hội-nghị của đảng cộng-sản, họp ở Lilles, trong tờ trình của viên tổng thư-ký có nói số người trong đảng giảm đi nhiều.

Các phòng thương-mại

Đại hội-đồng các phòng thương-mại nước Pháp có tuyên cáo rằng tất cả các phòng thương-mại đều tra vấn hết thảy các sản vật nhập-cảng để khuyến-khích của nhà nông phố, các nhà đồn-điền, và các nhà kỹ-nghệ giống các sản-vật ấy để hạn chế số nhập-cảng.

Việc ở Maroc

Quan Pháp ở đông bộ Ouezzan tiến được 8 kilomètres, mục-đích là mở rộng đường trị-an.

Việc nước Anh

Trong các bản dự án của chánh-phủ Anh, ngoài việc đã lại cái lệ mỗ ngày làm việc tám giờ, lại còn định cưỡng bách nhiều công-ty làm mỏ hợp lại với nhau, và bắt nhiều công-ty nhỏ mà hợp làm một công-ty lớn. Trong các bản dự án có định người làm thợ mỏ ít nhất phải là 18 tuổi; lại có định rằng nhà nước sẽ lấy một phần về tiền sản-xuất của mỏ than được, và để dành một phần tiền lời cho thợ thuyền.

Hội-đồng quốc-tế thợ thuyền xét về việc đi đâu để họp ở Londres. Có 150 đại-biểu của 23 nước.

Việc nước Đức

Chánh-phủ điều-đình với các đảng phản-kháng về việc tài sản của các cựu hoàng-tộc, nhưng không nên công-chuyện gì. Vì vậy lại bàn đến việc giải tán nghị-viện.

Việc nước Nhật-bản

Chánh-phủ Nhật-bản quyết nghị rằng cái chương-trình tổ chức kỹ-nghệ quốc-tân sẽ trù tính trước tiên việc đặt một phòng coi về các sản-vật thiên-nhiên.

Việc ở Cận-nhĩ tân

Giá thóc gạo ở Đại-liên tăng lên. Các đại-biểu tại Mãn-châu của các hiệu Lớn ở Đại-liên đã được mệnh-lệnh để điều đình đặt giấy hợp-đồng về việc bán các thứ hạt. Nay mai sẽ có một đường tàu từ Vladivostock đến Nhật-bản để vận tải hành khách, và hàng hóa. Đường ấy giá tiền cho các người theo tàng thứ thắng hàm hay tuồng lục thì nay cũng xin các ngài đem cái lòng mến của ấy ra mà thông báo cho dân biết những số trúng giải để khỏi thiệt đấy.

Sau đây bản-quán lục-đăng dẫn những số được mà anh em lấy trên về:

***Kỳ thứ nhất* (1er juin 1922)**

Những phiếu 100 đồng:

4.212	30.919	80.382	118.201
18.591	30.941	92.247	122.668
24.495	75.437		

***Kỳ thứ nhì* (1er septembre 1922)**

Phiếu 500 đồng:

73.729

Những phiếu 100 đồng:

8.470	30.148	97.683	110.599
11.878	31.120	97.705	115.601
12.895	42.088	97.736	115.676
19.354	54.283	98.498	118.304
20.368	94.075	98.515	120.195
21.489	97.586	105.896	123.327

***Kỳ thứ ba* (1er décembre 1922)**

Những phiếu 100 đồng:

850	23.570	67.319	98.547
1.079	24.001	69.497	100.830
6.428	27.974	71.034	100.858
6.810	36.791	73.068	106.572
8.205	37.246	74.435	107.007
9.510	37.663	78.464	108.892
12.634	41.942	83.940	117.081
13.457	42.082	92.527	119.180
18.501	63.243	95.970	122.832
19.914	65.828		

***Kỳ thứ tư* (1er mars 1923)**

Phiếu 500 đồng:

36.549

Những phiếu 100 đồng:

946	30.948	45.554	94.898
4.404	31.239	50.866	97.051
6.416	32.462	63.240	98.386
11.755	35.980	63.510	98.651
13.971	36.087	63.515	99.135
14.523	37.037	67.154	100.842
15.341	40.508	68.201	101.509
20.893	51.424	83.994	101.841
21.627	53.108	84.547	101.914
26.354	54.186	87.107	102.330
27.465	54.397	88.049	106.660
28.184	54.562	89.514	114.395
28.188	55.643	90.418	115.139
28.220	65.371	91.280	118.283
31.765	65.377	93.009	122.308

(Còn nữa)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có một người bà con có một thằng cháu để sau khi có nghị-định ngày 1er Septembre 1914 mà người nhà quên không khai sinh cho nó, vì người bà con tôi đi làm ra. Vậy nay chỉ có giấy thay giấy khai-sinh (acte de notoriété tenant lieu d'acte de naissance). Bên giờ, giấy thay giấy khai-sinh ấy vô giá trị, mà muốn đổi sang giấy khai-sinh, thì phải làm thế nào, nhờ ngài làm ơn chỉ giáo cho, chúng tôi xin vạn cảm.

LỜI ĐÁP.— Nếu lúc nó đẻ mà tính nó ở chưa có lệ phải vào sổ, thì làm gì có giấy khai-sinh (acte de naissance) mà chẳng phải dùng giấy nhận thực thay cho giấy khai-sinh (acte de notoriété tenant lieu d'acte de naissance) Chỉ những nơi nào lúc đẻ đã có lệ phải vào sổ rồi, mà lại không khai thì cái giấy chứng thực ấy mới không có giá-trị. Theo như trường hợp này muốn lấy giấy khai-sinh thì lại phải xin tại tòa án tỉnh điều hộ ký đề, tòa án sẽ điều-tra xem có đích thực không, rồi mới cho phép người thừ hộ-tịch biên vào sổ sinh.

Ph. h-L.

Những phiếu công-thái sáu triệu đồng trúng số mà chưa lấy tiền về

Từ ngày có cuộc rút số công-thái Đông-pháp đến nay đã là kỳ thứ mười bảy rồi, mà không có kỳ nào là không còn ít ra giăm bảy chục số, có kỳ đến vài ba trăm số trúng giải mà chưa lấy tiền về. Sao vậy? Ai cũng đoán được rằng những số ấy phần nhiều là phiếu của người nhà quê vì nỗ vì sự các quan phụ mẫu mà mua, ngoài cái giới-hạn làng xóm ra không biết đến đâu nữa, cho nên mà-tịt chẳng biết số công-thái nào là trúng nữa. Mỗi kỳ mở số xong rồi, những số trúng giải có in thành tờ phát đi các tỉnh thật, song mỗi phủ huyện được mươi lăm cái thì chia sao khắp được mà có chia gì, chẳng qua mấy ông thừa lại vứt một chỗ để thôi.

Vậy mong rằng từ rày mỗi khi mở số xong, các sở trông coi về việc mở số sẽ in cho rõ nhiều để gửi đi các tỉnh nhiều ít tùy với số các làng, mỗi làng ít ra phải cho một cái đem tại đình làng cho mọi người đến xem và nhất là lại mong rằng các quan phụ mẫu trước khi cổ-động nhân dân mua trái-phiếu một cách mãn cán thế nào — mãn cán mà để nhiều người để được thăng chức thăng hàm hay tưởng lục thì nay cũng xin các ngài đem cái lòng mến của ấy ra mà thông báo cho dân biết những số trúng giải để khỏi thiệt đấy.

Sau đây bản-quán lục-đăng dẫn những số được mà anh em lấy trên về:

***Kỳ thứ nhất* (1er juin 1922)**

Những phiếu 100 đồng:

4.212	30.919	80.382	118.201
18.591	30.941	92.247	122.668
24.495	75.437		

***Kỳ thứ nhì* (1er septembre 1922)**

Phiếu 500 đồng:

73.729

Những phiếu 100 đồng:

8.470	30.148	97.683	110.599
11.878	31.120	97.705	115.601
12.895	42.088	97.736	115.676
19.354	54.283	98.498	118.304
20.368	94.075	98.515	120.195
21.489	97.586	105.896	123.327

***Kỳ thứ ba* (1er décembre 1922)**

Những phiếu 100 đồng:

850	23.570	67.319	98.547
1.079	24.001	69.497	100.830
6.428	27.974	71.034	100.858
6.810	36.791	73.068	106.572
8.205	37.246	74.435	107.007
9.510	37.663	78.464	108.892
12.634	41.942	83.940	117.081
13.457	42.082	92.527	119.180
18.501	63.243	95.970	122.832
19.914	65.828		

***Kỳ thứ tư* (1er mars 1923)**

Phiếu 500 đồng:

36.549

Những phiếu 100 đồng:

946	30.948	45.554	94.898
4.404	31.239	50.866	97.051
6.416	32.462	63.240	98.386
11.755	35.980	63.510	98.651
13.971	36.087	63.515	99.135
14.523	37.037	67.154	100.842
15.341	40.508	68.201	101.509
20.893	51.424	83.994	101.841
21.627	53.108	84.547	101.914
26.354	54.186	87.107	102.330
27.465	54.397	88.049	106.660
28.184	54.562	89.514	114.395
28.188	55.643	90.418	115.139
28.220	65.371	91.280	118.283
31.765	65.377	93.009	122.308

(Còn nữa)

TÒA HỘI-CÁC MỚI NƯỚC PHÁP

Ông Caillaux kiêm bộ phó tổng lý tòa nội các vì bộ tài-chánh

Các quan thứ trưởng ở các bộ như sau này:

Bộ tổng-lý tòa nội-các: M. Daniélou (Tả-đảng cấp tiến).

Bộ tài-chánh: MM. Piétri và Bonnin (Xã-hội cấp tiến).

Bộ chiến-tranh: đại tá Picot, (Tả-đảng cộng hòa dân chủ).

Bộ thương-thuyền: Valude (Xã hội cấp tiến).

Bộ hàng-không: M. Laurent Eynac (Tả-đảng cấp tiến).

Bộ coi các miền giải thoát: M. Dutreil (Cộng-hòa tả-đảng).

Bộ mỹ-nghệ, và học chuyên môn: M. Pierre Ramell (Cộng-hòa xã-hội)

Tổng ủy viên coi việc nhà cho thuê: M. Levasseur.

Tòa nội-các họp một lát, và đã ấn-định cái chương-trình đại cương để làm việc. M. Caillaux có nói cái chương trình tài-chánh phải mấy ngày mới soạn xong. Vậy trước ngày thứ ba này tòa nội-các chưa đến trình diện tại nghị-viện được. Tòa nội-các nhất quyết kíp xin nghị-viện ưng chuẩn các chương-trình tài-chánh, rồi sẽ xin nghị-viện ấy toàn quyền để thi-hành các chương-trình ấy.

Báo *Journal* nói tòa nội-các mới này chú về việc kéo những nhân-tài chuyên-môn.

Báo *Ere Nouvelle* nói quốc-dân rất yên tĩnh, quả quyết, và sẵn lòng cố gắng. Quốc-dân còn đợi ông Caillaux thi-thố ra làm sao.

Mấy tờ báo lấy những bài diễn-văn mới đây mà đưa đón cái chương-trình của ông Caillaux. Các báo lấy lời ông Caillaux sẽ cùng ông Bérenger xem xét bản giao-ước Washington riêng về cái khoản bảo-trợ và ông có phân-đối riêng về cái khoản cho phép Hoa-kỳ phát hành các trái-phiếu mới ở nước Pháp tại tất cả các thị trường thế-giới, để đem số tiền nước Pháp nợ của Hoa-kỳ, làm thành ra các ngân-phiếu có thể giao dịch được. Trong cái chương-trình của ông Caillaux chủ nhất về việc giảm các số chi-tiêu, và sửa sang tổ thuế cho phải chăng hơn.

Sau cùng ông Caillaux biết tỏ rằng về đường kinh-tế, Âu-châu liệt-quốc có liên-lạc mật thiết với nhau, vì vậy ông định xét việc sửa đổi các giao-ước thương-mại.

(*Indopacifi*)

Mấy lời bàn thêm về bệnh dịch-tả

(Tiếp theo)

Phải nên để tâm phòng bệnh, mà lại không nên lo sợ.

Người bị lây bệnh đó, lắm khi lúc đầu không biết, vì những điều hiểu đầu không làm đau đớn gì, chỉ đến lúc nhuốm độc mới biết. Thường người có ý thì thế nào cũng nghiệm biết.

Lúc bắm đầu làm thổ nào cũng hơi mệt, đầu hơi nặng, mặt hơi váng, hình như người cần hơi say sóng. Trong bụng hơi nặng. Như thế là điềm không tốt, và trong mình đã hơi trúng độc, rồi độ bốn năm giờ sau mới bị kịch-liệt. Chỉ có một điều là đại tiện đi nhiều, mà không đau bụng trước bao giờ. Trước khi bị đi đại-tiện, mà biết trước như vậy, có cách trị ngay.

Bắt phải ngay một ấm chè thật đặc, rót ra lấy một cốc nhỏ uống ngay với một viên Kalmine hay một viên Antipyrine } aa 0 gr. 25.
Aspirine }

Nước chè ấy phải uống cho thật nóng, xong lấy cái gì quấn bụng rồi, nằm nghỉ độ một giờ. Khi dậy cố đi đại tiện ngay. Có bên và có mồ-hôi ra thì chỉ dùng khăn sạch-việt bông khô vẻ lau, rồi đánh cho bông đa, rồi lại mặc ngay áo, chớ đứng quạt, đứng ngồi chỗ gió. Làm như thế mà thấy người nhẹ đi, đến lúc đầu hôm ấu, nên ăn kém cơm đi.

Cách chữa bệnh tả

Cách chữa bệnh tả cũng nên biết, nếu để chữa trong khi không có dịch. Còn thời buổi có dịch, chính phép phải đi trình với quan coi việc vệ-sinh, và phải đi đến ở nhà thương bệnh lây. Song le, lúc đi trình, và lúc đi mới thấy thuốc mà biết cách chữa một đôi ti cũng lắm khi thoát nạn.

Trước hết cần phải có ít thuốc trong nhà, hiềm vì nỗi thuốc tây, kẻ có vì hay là phần nhiều vì đốc, không có tiền, thấy thuốc không bán. Như là Laudanum hay Elixir parégorique là hai vị hay. Vậy kiếm hiệu: nó đi tí, nó đau dụng.

Còn những thuốc tôi nói lần lượt theo đây mấy cách chữa bệnh thì có thể mua được.

Hễ thấy nhận nhẹ trong bụng muốn đi ra ngoài thì tìm khắp hãy uống ngay một cốc nước thật nóng với viên thuốc nay:

Salicylate de Bismuth. . . 0gr40
Charbon Végétal 0gr60

để chữa ngay những chất chưa trong bụng lại không thì rửa ra được nữa. Độ năm tiếng đồng-hồ nữa ngay một thìa cà-phê cái thuốc của một hiệu bào-chế Tây Hà-nội pha sẵn mà gọi tên là Potion Peschier. Thuốc này

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

muốn cho trẻ con nống phải hỏi hiệu thuốc, hay thầy thuốc. Không nên cho trẻ con nống liều. Đến khi ra sau vào thì nống ngay rượu sâm-banh (champagne) hay rượu rom (Rhum). Sức nống được mấy nỗi thì cứ nống. Phải thì bắt người nhà đi ngay nước vôi vào, nhất là dùng eau sublimée mà đổ vào thì tốt hết. Tay cũng phải rửa ngay bằng nước lý nhưng pha loãng 1/1000.

Rồi cứ nửa giờ lại nống một cốc nhỏ cái thuốc:

Acide lactique	15 gr.
Sirop de quinquina	250 gr.
Eau distillée	750 gr.

Chân tay người ốm phải lấy tay không hay lấy vải bông đánh cho nóng.

Đun nước sôi để trong chai mà ủ chung quanh.

Nếu có lợm nôn thì cho nống nước đá.

Chân tay có bó rắt thì cứ xoa cho mạnh. Rồi thấy thuốc sẽ tiêm thêm nước máu thì máu lại đi nước để lưu hành mới có thể nhẹ ngay.

Phải liệu chừng trong người hễ biết lạnh lại phải nống thêm rượu, hãy cà-phê, hay chè thực nóng.

Lại phải bổ tinh-thần. Vậy mỗi giờ phải nống một thìa súp thuốc này:

Acétate d'ammonique	2 gr.
Sirop de l'Ether	10 gr.
Sirop de Quinquina	20 gr.
L'queur d'Hoffmann	XV gouttes
Infusion de tilleul	120 gr.

Người ốm lác đây giờ chưa đi nhà thương, chưa kịp mời thầy, chỉ cốt nhất giữ được cái hòa, tẻo là giữ được các bộ máy trong thân thể và việc tiêu hóa và việc phát tiết (assimilation et éliminations). thì mới có cơ chữa được. Cho nên phải chữa cẩm ngay cái đi đã lại. Hễ đi tả là trong các bộ máy tiêu hóa bị nghẽn. Như là quả gan cứng hạn, lâu hay giờ, cái độc của vi trùng sốt nhập vào cần trở hết mọi công việc của nó. Mất cả năng lực làm ra mật để tiêu hóa vị ăn, làm ra chất ngọt để bổ dưỡng nguyên khí và tinh-thần. Mất cả năng lực lọc các chất độc của các thực vật, rồi mới cho vào huyết quản. Cận như cái lá lách nếu bị hỉ lại, thì không lấy gì sinh ra những hột máu trắng (globules blancs). Những hột máu ấy tức là lính trấn phòng trong thân thể.

Đây tôi nói đại khái để dễ hiểu một vài điều trong thân thể, kẻo ra cho đông thì còn nhiều, không thể nói ở đây được.

Tương.

* *

Cải chính. — Trong bài đăng ở số báo hôm qua có câu sau này xếp lầm:

« Bởi máu nhiều chất độc, quả *tim* lọc không xuể, và nước *mắt* rất về ruột; *máu* không hành được *mạch* lúc đầu.....»

Xin cải chính lại như sau này:

« Bởi máu nhiều chất độc, quả *thận* lọc không xuể, và nước *máu* rất về ruột, máu không hành được. *Mạch* lúc đầu.....

Nước kê-din (nước-kỵ), vôi bột, đều là thứ tẩy uế trừ trùng rẻ tiền cả, chớ nên hà-tiện.

VIỆC HANOI

Báo tăng giá

Kể từ ngày 1er août 1926, giá bán lẻ tăng lên mỗi số . 0$04
giá bán cả năm . . . 8,00

Gửi ra ngoài cõi Bắc-kỳ, Trung kỳ và Ai-lao phải tính thêm tiền cước.

Báo sẽ in ra mỗi ngày 6 trang là ít. Kể từ ngày 15 juin trở đi, ai muốn mua báo theo giá cũ đều phải trả tiền trước cả. Còn các giấy gửi mua chịu thì bản quán không bán.

Thời-tiết

7 giờ	30 độ
15 giờ	33 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 00
nhì, —	9 50
ba,	8 55
Thóc hạng nhất,	5 50
Bắp ngô	4 50

Giá bạc. — Kể từ ngày 25 Juin 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 19 $. 90

Thị giá quốc trái.
Ngày 22 Juin 1926

3 %	hoàn dần	69 $. 00
3 1/2 %	hoàn dần	86 $. 00
4 %	vĩnh viễn 1917	43 $. 45
4 %	» 1918	43 $. 55
5 %	» 1920	60 $. 15
5 %	hoàn dần 1920	70 $. 20
4 %	» 1925	90 $. 25

Ngày 24 Juin 1926

3 %	vĩnh viễn	47 $. 00
5 %	1915-1916	52 $. 10

Tin tàu. — Tàu *Touraine* đến ngày thứ hai 28 juin hồi 10 giờ sáng ở Haiphòng sẽ chạy thẳng đi Hongkong. Các thư từ ở Hacoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút tối chủ nhật 27 juin.

Tàu *Cap Saint Jacques* vì bị cháy cho nên việc thì thay sang Pháp phải hoãn lại, chưa định vào ngày nào.

Lễ phát thưởng. — Sáng hôm nay hồi 8 giờ rưỡi tại tòa Thượng-thẩm M. Joyeux là quan Dự thẩm tòa Sơ-thẩm Hanoi mới được cử làm chức phó Chưởng-lý tòa Thượng-thẩm, làm lễ phát thưởng để nhận chức mới.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ
Xưởng Aviat — Hanoi
Có cho thuê ô-tô lịch-sự 208 một ngày. Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi thường thì 0p.18 một cây.

Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán:
CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩm.
L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.
ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đánh thủy tinh.
CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh có hạn, ngọt.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
校學北中

22, Rue Lamblot (phố Nhà-thờ) xế đền Ủng
MÁY-NÓI số 150
Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Các lớp dạy học trong mùa hè (Cours de vacances) của bực sơ học kiêm-bị và các lớp luyện-tập các nam nữ học sinh thi vào trường Bảo hộ và trường Sư phạm, đến ngày thứ hai 28 juin 1926 đều khai giảng.

Ai muốn biết thể lệ học, cứ lại xem giấy cáo-bạch dán tại cửa trường học, hoặc vào phòng giấy hiệu trưởng ở số 22, phố Nhà-thờ (Rue Lamblot) mà hỏi.

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm nay, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

Vu oan giá họa. — Vợ một người tên là Ng.-văn-Hiền bị bệnh chết. Ng.-văn Giương là thủ quỹ, vị chuyện thôi, viết giấy trình hội-đồng hương chính rằng người ấy đánh chết vợ. Khi hội đồng làm biên bản trình quan sở tại về khám xét, thì là vợ người ấy chết bệnh, chứ không phải là bị đánh mà chết, nên tòa án bỏ việc ấy đi. Nay người ấy làm đơn kiện lại là vu khống thì tòa Nam án tỉnh Bắc-ninh phạt Ng.-văn-Giương 1 năm tù án treo và bắt phải bồi 50 đồng cho bên nguyên đơn. Tòa Thượng tìm giảm tội tù xuống 3 tháng án treo và tiền bồi thường xuống 20 đồng.

Tù vượt ngục. — Phạm-văn-Đam phải phạt 1 năm tù về tội ăn cắp biển giam ở nhà pha Tam-đảo và đi ngồi tù được 10 tháng rồi. Một hôm nhân bị ốm vượt ngục trốn về tỉnh Vĩnh-yên. Hỏi thì tên ấy khai là trốt lẻ về để thăm thuốc uống chứ không dám trốn. Tòa Nam án tỉnh Vĩnh-yên phạt Phạm-văn-Đam 6 tháng tù. Tòa Thượng thẩm y án.

Tù đánh chết tù. — Ng-v Dần, Đỗ-văn-Tinh và Phạm-văn-Bốn là những tên đầu trộm đuôi cướp hiện đương ngồi tù ở nhà pha tỉnh Hà-đông. Chúng lại dám cái tính hung-tợn của chúng tương đồng với nhau bắt nạt những tù mới, nộp những tù mới cứ phải cho chúng tiền nong thì mới được yên thân. Một hôm có một tên tù mới là Thân không có tiền cho chúng nên chúng cùng nhau bắt nạt, đánh đập thế nào phải chỗ phạm rồi chết. Tòa Nam-án tỉnh Hà đông phạt Ng-v Dần 5 năm tội đồ, Đỗ-v-Tinh 4 năm tù, Phạm văn-Bốn 3 năm tù và bắt phải liên-đới với nhau bồi 100 đồng cho nhà tên tù bị đánh chết. Tòa Thượng-thẩm giảm tội tên Diên xuống 5 năm tù và hai tên kia mỗi tên xuống 2 năm tù và y tiền bồi thường.

Hóa gian. — Ng-thị-Nhuận lấy một người tên là Trần-văn-Tôn, sau thấy chồng có nhà-tình đánh ghen rồi đi kiện xin li-dị thì tòa Nam án tỉnh Hà-đông đã cho đôi vợ chồng ấy được ly-dị rồi, nhưng Trần-v-Tôn chống án. Trong khi tòa Thượng-thẩm chưa xử ra sao thì Ng-thị-Nhuận đi lấy chồng nên Trần-văn-Tôn đi kiện về hòa gian. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt Ng-thị-Nhuận và Quách-v-Hiên mỗi tên 10 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án nhưng cho án treo.

Chống cự tình cảnh-sát. — Vũ-văn-Thức làm thư-ký ở ga Lao-kay bị thua chống cự lại lính cảnh-sát trong khi hỏi thẻ sưu phải tòa Nam-án tỉnh ấy phạt 10 ngày tù và 1 đồng về việc chống cự và 1 đồng về việc không có thẻ sưu mới. Tòa Thượng-thẩm thấy cho vì xử không phải là chống cự lại lính cảnh sát và tù mới thì ở làng chưa xuất.

Lạm thu. — Hà-văn-Đinh là lý-trưởng làng Hà-thạch tỉnh Phú-thọ không theo số hồ sưu hội-đồng hương chính, tự ý thu tăng sưu mỗi suất lên 0 $ 43 và thuế mỗi mẫu lên 0 $ 60. Những người bị thu thế sưu thuế làm đơn kiện, nên tòa Nam án tỉnh phạt Hà-văn-Đinh 1 năm tù án treo, 215 $ 56 và bắt phải bồi cho những bên nguyên đơn 107 $ 81 là tiền lạm thu và 20 đồng là tiền bồi thường. Tòa Thượng thẩm giảm tội tù cho Hà-văn-Đinh xuống 6 tháng, nhưng không được án treo. và y những khoản án khác.

Ăn cướp. — Ng-văn-Lân cùng đồng đảng đến ăn cướp nhà một người tên là thị Nuôi và một nhà hàng xóm thị ấy, nhờ có ánh sáng đuốc của chúng, có mấy người nhận diện mặt Ng-văn Lân. Hồ tên ấy nhất định chối quanh. Nhưng vì có chứng cớ nên tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt tên ấy 5 năm khổ sai. Tòa Thượng thẩm y án.

Buổi diễn thứ hai và cuối cùng
CỦA BÁC-SĨ LANGSNER (KARA-IKI)
Là tối thứ bảy 26 Juin 1926
Tại rạp Cinéma Palace Hanoi

Buổi diễn hoa dâu của Bác-sĩ Langsner, tối thứ bảy 19 Juin vừa rồi đã tỏ lực học thuật của Bác sĩ tài giỏi là thế nào các ngài đến xem đã rõ.

Bác-sĩ xin dành chiều lại để diễn một buổi thứ hai nữa là tối thứ bảy 26 Juin để tỏ hết các tài học khác, hiến các ngài một buổi tiêu-khiển có ích. Chương trình diễn hôm thứ bảy 26 Juin này khác hẳn với những trò đã diễn hôm thứ bảy trước.

Xin các ngài lưu tâm đến tối hôm thứ bảy 26 Juin này đến xem và mua vé từ trước kẻo hết mất ngồi như hôm buổi đầu, nhiều người đến phải về không. Cinéma Palace kính cáo.

PHONG-THẤP-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thọ đã nghiên cứu bệnh đau khớp xương. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tours, Pau, Rabat, Casablanca Port-Said Al-ciệp Hồ.
Ngoại khoa, bộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Sáo khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÂM-CHỨNG: Giá 1 $ 50
Phòng khám bệnh tại HƯƠNG GIA-LONG, 53, GIÁT mới số 236 Hanoi.

Quyển thứ 5 và thứ 6 đã xuất bản rồi. — Quyển thứ 5 và thứ 6 xã hội tiểu thuyết « Những kẻ khốn nạn đã xuất bản rồi. Giá mỗi quyển: 0 $ 45. Tiền cước gửi: recommandé đi các tỉnh, mỗi quyển 0 $ 20.

Thi chức phó cai-trị hạng ba. — Các viên chức có tên sau này đều thi đỗ chức phó cai trị hạng ba trong kỳ tháng ba tây mới rồi.

MM. Berthault, Bosc, Brut'n, De'fy, Darand, Folie'dit Desjardins, Lavigne, Luciani, Ménage, Monguillot, Resoing, Sylvestre, Tichet.

Làm cho Bụt uống thất kinh rụng rời. — Hôi qua 7 giờ tối hôm qua, người ta thấy chiếc ô-tô tải người ốm và người chết của sở Vệ-sinh thành-phố và các nhà-dịch trong sở Vệ-sinh cùng sở tuần-cảnh thành-phố kéo đến đổ ở cổng chùa Trùng-khánh, số 25, đầu hàng Gà chợ Hôm, rồi vào tăng trong chùa, hỏi nhà sư, hỏi các người hàng-xóm rằng người chết đâu để tải xuống nhà-thương-lấy Công-vụng. Thôi thì sư, tiểu, hàng xóm láng giềng, ai nấy đều thất kinh rụng rời, không rõ nguyên-ủy ra làm sao cả. Vì trong chùa, tự bực chỉ người, nhờ Trời Phật độ-trì, nhất là nhờ sự vệ-sinh ai nấy đều bắt nhe gìn giữ, nên đều được bình-yên khang-thái cả. Nay bỗng nhiên thấy sự lo-tăng như thế, thì đều Bụt cũng phải thất kinh. Sau xét ra thì là vì có một nhà, cũng ở đất thuộc chùa ấy, nhưng ở về mé đường Rây-bàng cả, có người bị ốm bệnh khác, rồi mệnh một, chứ không phải là bị chứng thiên thời. Người nhà đi trình, nói bệnh-tình không rõ, lại nói số nhà không được phân-minh, thành thử mới xảy ra cớ sự như thế. Vậy sở Vệ-sinh đã xét thực người mệnh một ở nhà về mé Rây-bàng ấy không phải vì bệnh thời-khí, nên đã cho phép tang-gia được tự do làm lễ tống-táng như thường.

Rút đơn thôi kiện. — M. Trần-văn-Vĩ ở phố hàng Vải thêu số 22 rút đơn thôi không thưa em là Trần-văn-Thông ấn cắp một món tiền là 580 $.

Au CINÉMA TONKINOIS
13, Phố Hàng Quạt, Hanoi
PROGRAME
Từ ngày thứ sáu 25 đến chủ-nhật 27 Juin 1926
ĂN NĂN LỖI TRƯỚC
Bắt một thư hình Trung-quốc rất hay, ai xem cũng phải cảm-động
Giá tiền chỗ ngồi và giờ khai diễn
Sống hình Trung-quốc!
Loge 0 $ 80 1e classe 0 $ 60
2 classe 0 . 40 3e classe 0 . 20
Thứ năm và chủ-nhật khai-diễn từ 2 giờ rưỡi tới 4 giờ rưỡi, còn thứ, hai, ba, tư, sáu và thứ bảy thì khai-diễn từ 6 giờ rưỡi đến 8 giờ rưỡi.
3009

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI
Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cauaux* ».
Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

Bán cả cửa hàng (*Fonds de Commerce*) của Hôtel Aoyama, đường Henri d'Orléans. Hỏi ở đây. 5.723

VI DÙNG KHÔNG HẾT MUỐN BÁN BỚT:
Một cái xe « Peugeot » 10 mã-lực, đèn điện, còi điện và đèn so-cua, thắp đất, 5 chỗ ngồi, bánh so-cua và các đồ phụ-tùng rất nhiều.
Hỏi tại bản-quán. 5.724

VẢI TRẮNG BÁN CHIỀU HÀNG
Nhà DEMANGE Hanoi có nhiều thứ vải trắng bán giá chiếu hàng:
một tấm 18 m 4 $ 20
một thước 0 . 24

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé
Số nhà 5, phố Thợ-nhuộm, đây nối 39e
Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.
Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh sốt rét, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đau-bà và bệ-sinh, sản phụ.
Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.
Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 5 giờ đến 6 giờ 30 chiều.
Ngày chủ-nhật, con ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 11 giờ trưa, có nhà ngay từ giờ cho bệnh-nhân đến chữa. 5707

ÔNG, BÀ NÀO ĐÃ MUA ẢNH CỤ PHAN XIN CHÚ Ý
Bản hiệu có chụp được các kiểu ảnh cụ PHAN-BỘI-CHÂU ngay từ khi cụ mới về Huế, nay bắt được một chỗ chụp lại kiểu ảnh của bản-hiệu đem bán, hiện bản-hiệu đã đưa huissier đến làm biên-bản có đủ tang chứng. Vậy xin bà cáo để các ông, các bà nào mua phải kiểu ảnh cụ PHAN mà không có giấu bản nồi chữ hiệu « Huongky-Photo » thì xin làm ơn đưa lại cho bản-hiệu, bản-hiệu sẽ nộp trả tiền mua và kính biếu thêm hai kiểu ảnh cụ Phan khác, chính của hiệu Hương-ký chụp. 5.722

MỚI XUẤT BẢN
Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:
1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*
2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*
3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển.	0 $ 15
Tiền cước thường.	0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm.	0 , 10

Thư và mandat gởi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61, *Rue du Coton* HANOI
5701

SỐ 2

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Người ấy nghe nói, có ý tán giận, rồi thở dài mà rằng:

— Ta là chức Lưỡng-viện Linh-sấp ở *Hà-đông-phế* đây, tên gọi *Ngô-trang*. Vừa rồi ta nghe nói giết quan giám-nghị đại-phu tức là hai đứa người nhà *Au-dương-phòng*, tên gọi *Trương-thanh* và *Lý Đào*. Chúng giả-dạng làm quân kẻ cướp mà kéo đến đây, nàng nên mau mau ẩm con chạy trốn, nếu không thì cả hai mẹ con khó lòng mà bảo toàn được tính-mệnh.

Người ấy nói xong, vội-vàng quay đi. *Lưu-thị* còn đang ngẩn-ngơ lưỡng-vưỡng, bỗng nghe phía ngoài nhà trạm lại có tiếng náo-động, một bọn đến trên mặt ngựa ở đầu kéo đến, bắt được *Lưu-thị*, giải nộp chủ tướng là *Mã-trung*.

Mã-trung hỏi rằng:

— Nàng là người đâu mà lại ẩm con tới đây?

Lưu-thị nói:

— Tôi đây thật là một người bị oan-khổ.

Nói xong, liền thuật hết đầu đuôi câu chuyện cho *Mã-trung* nghe. *Mã-trung* nói:

— Ta đang đi tuần, nghe báo trong nhà trạm có bọn quan-gia bị mất cướp, ta vừa định đến hỏi ra cớ, không ngờ gặp nàng, mới được biết: nàng bị oan-khổ đường ấy. Bây giờ nàng nên theo về nhà ta, sẽ chăm nuôi đứa trẻ này cho đến khi trưởng-thành, rồi bấy giờ ta sẽ giúp cho mà báo thù.

Lưu-thị nói:

— Sự oan-khổ đường ấy, thân này còn dám tiếc gì. Vâng, tôi xin theo người về.

Mã-trung đưa *Lưu thị* đến *Mã gia-trang*, thu xếp nơi ăn chỗ ở cho *Lưu-thị*, rồi lại cùng thủ-hạ về sơn-trại. *Lưu thị* một nỗi người đến nhà trạm, tìm đem thi-thể gia-quyến *Hồ-diên-đình* chôn rồi vào một khu, từ đó chăm-chỉ nuôi con, để cốt định về sau báo thù.

Ngày tháng thoi đưa thấm-thoắt gần bảy năm trời, đứa con nhỏ bấy giờ đã lớn, *Mã-trung* mới đặt tên cho là *Phúc lang*, tìm một ông thầy danh-sư, để cho *Phúc-lang* đến học-tập.

Phúc lang mặt đeo mắt tròn, trông giống như *Uất-trì-kính-Đức* đời *Đường* trước. Tuổi đầu còn nhỏ, nhưng mỗi khi nhàn-hạ, cũng vẫn lưu-ý học-tập binh-pháp. Đến năm *Phúc lang* 14 hoặc 15 tuổi thì tinh-thông võ-nghệ, cũng ngựa bắn cung rất tài.

Phúc-lang tuy đang một ngọn cơn sắt, có thì « *thừa-xuất quí một* ». *Mã-trung* thấy người hàng-đồng như vậy, mừng-rỡ vô cùng xiết, mới đổi tên gọi là *Mã tán*.

Một hôm, *Mã-tán* theo *Mã-trung* đi ra ngoài trang môn, gặp có toán dân-phu đang khiêng một cái bia đá lớn. Trên mặt bia có khắc mấy chữ đại tự rằng: « *Thượng-trụ quốc Âu dương-phòng* ».

Mã-trung trông thấy, trong lòng cảm-tức, hiện ra sắc mặt. *Mã-tán* nói:

— Dám thưa thân-phụ! Chẳng hay sự nào thân-phụ trông thấy cái bia đó, lại có ý bất-bình?

Mã-trung nói:

— Ta trong thấy cái tấn *Âu dương-phòng* thì trong lòng ta nghĩ lại xót thương. Vì người này bởi nhiều làm nên trước, đã lập mưu giết hại một nhà *Hồ diên-đình*. Ta nghe nói *Hồ-diên-đình* còn có người con, nếu ta gặp người con ấy, sẽ giúp cho để mà báo thù.

Mã tán cũng tức giận mà rằng:

— Tiếc thay con không phải là con *Hồ diên-đình*, nếu phải thì con sẽ báo thù ngay lập-tức.

Mã trung nói:

Việc này mẹ con biết rõ lắm, con nên vào mà hỏi.

Mã-tán chạy vào, trông thấy thân-mẫu là *Lưu-thị*, liền hỏi chuyện *Âu-dương phòng* giết hại nhà *Hồ diên-đình* những thế nào.

Lưu thị nức-nở khóc rồi kể lại nước mắt mà báo rằng:

— Ta bị sự oan-khổ ấy, đến nay đã mười lăm năm. Con chính là con *Hồ diên đình* đó, còn ông *Mã-trung* đây là chủ nuôi của con vậy.

Mã tán nghe câu nói ấy, ngất người mà ngã lăn ra. *Mã-trung* hoảng-hốt chạy vào, cứu gọi hồi lâu mới tỉnh.

Mã-tán khóc mà thưa rằng:

— Ngày nay con xin tỏ-bạch thân-phụ và thân mẫu, để đi tìm cách báo thù.

Mã trung nói:

— Bấy là một vị quyền-thần trong triều, bộ-hạ quân-sĩ rất nhiều, làm thế nào mà đến gần cho được, lắt phải dùng mưu kế mới xong. Vả lại nay con nên gọi ta là thúc-phụ.

Mã-tán sợ lạy mà thưa rằng:

— Thúc-phụ có mưu-kế nhỉ, xin dạy bảo cho con, không bao giờ con dám quên ơn.

Mã-trung còn đang ngẫm-nghĩ thì bỗng nghe báo có *Cảnh-trung* đến chơi. *Mã-trung* chợt ra, đón vào ngồi trong nhà khách để nói chuyện. Lại gọi *Mã tán* ra chào.

Cảnh-trung hỏi:

— Ai đó?

Mã-trung nói:

— Đó là nghĩa-tử của tôi, tên gọi *Mã tán*.

Mã-trung lại hỏi:

— Chẳng hay hiền-đệ nhân có việc chi mà hồng quang đáy?

Cảnh-trung nói:

— Vừa rồi tôi định nhau với bọn kẻ cướp, lấy được một con ngựa thật tốt, tên gọi *Ô long-mã*, định đem sang *Bà-đông* để dâng quan *Âu dương* thừa-tướng, nhân đi qua đây, vậy phải rẽ vào thăm tôn-huynh.

Mã trung nói:

— Hiền-đệ đã có chiến ngựa tốt ấy, chi bằng bán cho đứa ngu là tốt hơn, sao lại đem đến cho quan thừa-tướng làm gì?

Cảnh-trung nói:

— Tôi sang tôn-huynh, nghĩa đâu bạn hữu, tình hơn ruột thịt, nghĩa-tử sẵn tôn-huynh tạo là nghĩa-điệt của tôi đó. Hiền việc phải dùng đến chiến ngựa ấy, tôi xin tặng-tống.

Mã-trung mừng rỡ, gọi người nhà đem rượu đã khoản-đãi. Trong khi uống rượu, *Mã-trung* đem bắt chuyện một nhà *Hồ-diên-đình* bị *Âu-dương-phòng* lập mưu giết hại mà nói cho *Cảnh-trung* nghe.

Mã-trung lại trỏ *Mã-tán* mà bảo *Cảnh-trung* rằng:

— Gã này tức là con *Hồ-diên-đình* đó, đang muốn báo thù mà chưa tìm được mưu kế ?

Cảnh-trung nghe nói, có ý cảm tức mà rằng:

— Tôn-huynh chớ lo! Tôi xin hiến một kế, có thể giết chết được *Âu-dương-phòng*.

Mã-trung hỏi:

— Hiền-đệ có mưu-kế chi, xin thì bảo cho biết.

Cảnh-trung gọi *Mã-tán* đến gần mà bảo rằng:

— Nay công-tử cứ đem chiếc ngựa này dâng *Âu-dương-phòng*. Hễ được chiến ngựa, tất sau sẽ hỏi xem công-tử có muốn cần quan-chức gì không? Bấy giờ công-tử nói không cần quan-chức gì cả, chỉ xin làm đứa chăn ngựa để được hầu-hạ trong sông mà thôi. Hễ hắn đã thu-dụng thì chớ có sơ-hở, sẽ giết chết đi, thì là báo thù được.

Mã tán lạy tạ *Cảnh-trung*, rồi định ý kế thi-hành. Ngày hôm ấy tiệc tan, *Cảnh-trung* lại theo *Mã-trung* sang về sơn-trại.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(*Suite*)

III

Une tempête sous un crâne

Le lecteur a sans doute deviné que M. Madeleine n'est autre que Jean Valjean.

Nous avons déjà regardé dans les profondeurs de cette conscience ; le moment est venu d'y regarder encore. Nous ne le faisons pas sans émotion et sans tremblement. Il n'existe rien de plus terrifiant que cette sorte de contemplation. L'œil de l'esprit ne peut trouver nulle part plus d'éblouissements ni plus de ténèbres que dans l'homme ; il ne peut se fixer sur aucune chose qui soit plus redoutable, plus compliquée, plus mystérieuse et plus infinie. Il y a un spectacle plus grand que la mer, c'est le ciel : il y a un spectacle plus grand que le ciel, c'est l'intérieur de l'âme.

Faire le poème de la conscience humaine, ne fût-ce qu'à propos d'un seul homme, ne fût-ce qu'à propos du plus infime des hommes, ce serait fondre toutes les épopées dans une épopée supérieure et définitive. La conscience, c'est le chaos des chimères, des convoitises et des tentatives, la fournaise des rêves, l'antre des idées dont on a honte ; c'est le pandémonium des sophismes, c'est le champ de bataille des passions. A de certaines heures, pénétrez à travers la face livide d'un être humain qui réfléchit, et regardez derrière, regardez dans cette âme, regardez dans cette obscurité. Il y a là, sous le silence extérieur, des combats de géants comme dans Homère, des mêlées de dragons et d'hydres et des nuées de fantômes comme dans Milton, des spirales visionnaires comme chez Dante. Chose sombre que cet infini que tout homme porte en soi et auquel il mesure avec désespoir les volontés de son cerveau et les actions de sa vie !

Alighieri rencontra un jour une sinistre porte devant laquelle il hésita. En voici une aussi devant nous, au seuil de laquelle nous hésitons. Entrons pourtant.

Nous n'avons que peu de chose à ajouter à ce que le lecteur connaît déjà de ce qui était arrivé à Jean Valjean depuis l'aventure de Petit-Gervais. A partir de ce moment, on l'a vu il fut un autre homme. Ce que l'évêque avait voulu faire de lui, il l'exécuta. Ce fut plus qu'une transformation, ce fut une transfiguration.

Il réussit à disparaître, vendit l'argenterie de l'évêque, ne gardant que les flambeaux, comme souvenir, se glissa de ville en ville, traversa la France, vint à Montreuil-sur-mer, eut l'idée que nous avons dite, accomplit ce que nous avons raconté, parvint à se faire insaisissable et inaccessible, et désormais, établi à Montreuil-sur-mer, heureux de sentir sa conscience attristée par son passé et la première moitié de son existence démentie par la dernière, il vécut paisible, rassuré et espérant, n'ayant plus que deux pensées : cacher son nom, et sanctifier sa vie ; échapper aux hommes et revenir à Dieu

Ces deux pensées étaient si étroitement mêlées dans son esprit qu'elles n'en formaient qu'une seule ; elles étaient toutes deux également absorbantes et impérieuses, et dominaient ses moindres actions. D'ordinaire elles étaient d'accord pour régler la conduite de sa vie ; elles le tournaient vers l'ombre ; elles le faisaient bienveillant et simple ; elles lui conseillaient les mêmes choses. Quelquefois cependant il y avait conflit entre elles. Dans ce cas-là, on s'en souvient, l'homme que tout le pays de Montreuil-sur-mer appelait M. Madeleine ne balançait pas à sacrifier la première à la seconde, sa sécurité à sa vertu. Ainsi, en dépit de toute réserve et de toute prudence, il avait gardé les chandeliers de l'évêque, porté son deuil, appelé et interrogé tous les petits savoyards qui passaient, pris des renseignements sur les familles de Faverolles, et sauvé la vie au vieux Fauchelevent, malgré les inquiétantes insinuations de Javert. Il semblait, nous l'avons déjà remarqué, qu'il pensât, à l'exemple de tous ceux qui ont été sages, saints et justes, que son premier devoir n'était pas envers lui.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

TIỂU-THUYẾT của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(*Tiếp theo*)

III

Một trận phong-ba trong một bộ óc

Độc-giả hẳn đã đoán ra rằng ông *Madeleine* chính là *Jean Valjean* vậy.

Chúng-ta đã một lần soi vào tận trong thâm-cung cái lương-tâm ấy. Bây-giờ lại nên soi vào lần nữa mà xem cho rõ tận can. Chúng-ta chắc phải chột dạ mà nghẻ vào, rùng mình mà nghẻ vào. Một cuộc quan-sát như thế thì không gì ghê-gớm cho bằng. Thì ra con mắt của trí-khôn, mà dòm vào trong một tấm lòng người, thì không đâu quáng-lộng cho bằng mà cũng không đâu u-tối cho bằng ; cái gì mà nhìn ghê-gớm như thế, phức-tạp như thế, huyền-bí như thế, mênh-mông như thế. Trong thiên-địa-gian biển rộng đã là một cảnh vĩ-đại, lại còn có cảnh vĩ-đại hơn là trời ; mà cảnh vĩ-đại hơn trời, lại là cái cảnh bề trong một tấm lòng người vậy.

Vịnh cái bài thơ lương-tâm, dẫu là lương-tâm của một người, mà lại là người hèn-mọn hơn cả, tức cũng là đem hết cả bao nhiêu thơ hùng-hồn trong thiên-hạ, mà đúc lại nên một bài thơ hùng-hồn cao-thượng tuyệt-tác vậy. Lương-tâm người-ta, tức là bao nhiêu những ảo-tưởng, bao nhiêu những sự ước-ao thèm-muốn, bao nhiêu những việc ươm thử của người-ta hồn-tụ lại ; tức là cái lò than đỏ bốc lên những sự mơ-màng ; tức là cái hang-hầm giấu-diếm những ý-kiến thầm-vụng của người-ta ; tức là kinh-đô dưới ám-phủ, là chỗ tụ-hội hết cả bao nhiêu những điều xảo-hiện của bọn hư-thuyết ; tức là chỗ chiến-trường của các nhân-dục. Ai khéo chọn được giờ, mà nhìn qua cái nét-mặt tái xanh của một người ngẫm-nghĩ, cố dòm vào phía sau cái mặt ấy, cố nhìn vào tận trong cái linh-hồn ấy, cố nhìn vào tận chỗ tối-tăm ấy. Ai mà biết nhìn, thì bề ngoài tuy rằng im-lặng, mà bề trong thì thật là có những cuộc khổng-lồ đấu chiến ỳ như trong thơ *Homère* vậy ; những cuộc long hổ tranh hùng, kình nghê đấu sức ; những dàn ma đâm quỉ bay rợp trời như trong thơ của ông *Milton* ; những cơn mê kết thành lốc đen lốc sáng như là trong thơ Địa-ngục của ông *Dante*. Ám-muội thay là cái cảnh-tượng vô-cùng vô-hạn mà mỗi cá-nhân đeo trong mình đó, đeo để ngạo-ngán mà so-sánh nó với cái chỉ hẹp-hòi trong óc, với cái sức tung-hoành hữu-hạn của chân tay.

Ông *Alighieri* nói rằng một khi đi qua một cái cửa ghê-gớm mà đề-đụt không dám vào. Chúng-ta bây-giờ cũng lại gặp một cái cửa ghê-gớm như thế, cho nên cũng phải dụt-dè. Nhưng dụt-dè rồi, giờ ta đành bạo thử bước vào xem.

Từ khi *Jean Valjean* gặp thằng bé *Petit-Gervais*, cuộc thế xoay vần ra làm sao, thì độc-giả cũng đã biết cả rồi, giờ ta có muốn nói cho câu chuyện được liên-tiếp, cũng không còn phải thêm bao nhiêu câu nữa. Độc-giả xem ở tiền-văn, cũng đã đủ biết rằng, từ lúc ấy trở đi, anh-ta đã biến hẳn ra một người khác. Thì ra ý ông giám-mục muốn cho anh-ta hóa ra như thế nào, anh-ta đã theo như cái ý đó mà tự-hoàn tự-cải. Nói là hoàn-cải cũng chưa là đủ, thật là một cuộc đi-hình biến tướng.

Jean Valjean trốn được thoát, bán được bọn đồ bạc của ông giám-mục, chỉ giữ lại có đôi nến gọi là vật kỷ-niệm, rồi đi lẩn bết thành nay sang thành khác, qua suốt nước Pháp, đến đất *Montreuil-sur-mer*, đến đó thì nghĩ được ra cái kế làm giàu mà ta đã nói, làm được nên những thủ-đoạn mà ta đã kể, mưu được ra cái phương khiển cho không ai biết được mình, mà không ai gần được mình nữa, từ đó nên *co* nên nghiệp ở chỗ *Montreuil-sur-mer*, thỏa được chí vì cái lương-tâm được yên mà buồn-rầu về cổ-sự, đến cõi già ăn-ở từ-tế để mà chối phắt cái thời tuổi-trẻ đi ; thật là được yên-cư, vững-vàng trong dạ mà lại có hi-vọng về mai sau, trong bụng chỉ chuyên nghĩ có hai điều : một là giấu cho kỉ được cái tên cũ, hai là ăn ở cho nên người đạo-đức ; lánh thế-nhân mà về với Thiên-chúa.

Hai cái tư-tưởng ấy, liên-lạc với nhau ở trong lòng ông, thành ra như một vậy ; nó cũng cấp-thu hết cả tư-lự ông, mà cũng cầu-thúc ông, dĩ chí bao nhiêu việc cử-chỉ của ông, cũng bị một cái sức nó dun-dủi. Thường thì mãnh-lực nó tương-đồng để mà khuôn-xếp cái cách xử-thế của ông ; khiến cho ông khuynh về những nơi tối-tăm ; lấy nhân-từ, lấy dễ-dãi mà ở với đời ; hai tư-tưởng tự-hồ cùng hợp ý mà khiến mọi việc của ông vậy. Nhưng cũng có lúc nó hình như hai mãnh-lực trương-phản. Trong những lúc ấy thì độc-giả chắc còn nhớ, cái người mà cả đất *Montreuil-sur-mer* gọi là ông *Madeleine* thường quyết lòng nhẹ vì tư-tưởng nặc-danh mà nặng vì tư-tưởng đạo-đức. Kia hãy xét ngay như cái việc giữ lại hai cây nến bạc của ông giám-mục làm kỉ-niệm, cái việc để tang cho ông, cái việc thấy trẻ-con xứ *Savoie* đi qua thì gọi vào mà han-hỏi, cái việc gửi thư sang *Faverolles* mà thăm-dò tông-tịch nhà mình, cái việc cứu lão *Fauchelevent* chẳng quản những cản cạnh-khóe của *Javert*. Xét ngay mấy thủ-đoạn đó thì biết rằng ông cũng biết theo gương những đứng hiền-nhân, quân-tử, nhẹ ở nghĩa thủ-thân mà nặng ở điều nghĩa-vụ đối với người khác.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	*223 trang, bán*	0$50
— *II*	*203* —	0 45
— *III và IV*	*159* —	0 35
— *V và VI*	*193* —	0 45
Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển		0 20
Cả bốn quyển gửi làm một gói.		0 40

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Một đám ăn cướp đi xe hơi. — Tại chợ An-hữu chỗ cái cầu đúc lớn dài, đó có một cái nhà giàu Khách đang sửa soạn đám cưới, nên có một bọn hàng đồ kia họ biết, bèn tính với nhau sắp đặt tối đánh nhà này mà đoạt thủ tài vật.

Chúng nó lại biết nội chợ An-hữu đã không có quân, mà cũng chẳng có đồn lại không ai có sáng, ngoại trừ một thầy thông Quế trước làm việc nhà nước nay thầy đang xin nghỉ về ở đó, thì thầy có một cây súng bắn chim bị số 16 mà thôi, song việc này nó sẽ có kẻ hay không can gì, sau coi tới sẽ biết.

Tính xong chúng nó mới sai hai người lên Cho-lớn lại nhà số 44 ở đường mé sông Quai de Cambodge mà mướn một cái xe hơi hiệu Fiat số 5347 của M. Trương-văn-Tuấn. Xe hơi này còn mới tinh, người chủ cũng không ngờ là nó mướn đặng đi ăn cướp.

Vậy khi mướn xe rồi chúng nó bèn sắp pho chạy đi rước cho kịp đô đạo của chúng nó, rồi mới làm An-hữu thẳng tới.

Khi tới An-hữu rồi trước khi đánh nó có sai người đến nói với thầy thông Quế mà hiểu thầy đứng tiếp cứu, nếu thầy ỷ có súng mà gánh việc giữa đường, thì sau đừng có trách.

Dặn thầy thông Quế xong thì mới lối 7 giờ tối, đêm đó nhằm ngày 4 Juin, nghĩa là lối bữa thứ sáu rạng mặt thứ bảy đó.

Mới 7 giờ tối mà chúng nó đã áp vô đánh cái nhà giàu Khách-trá nọ ở tại đầu-cầu đúc nơi chợ An-hữu đó ; nội bọn đâu lối 20 đứa, có mấy cây súng thiệt.

Ăn-cướp phá cửa, bắn súng dọa, thì trống giếng rầm rầm, mõ kêu như nhái, dân làng chạy tới, song chỉ vác những roi những mâu mà thôi ; một chập có thầy Cai-tổng vác súng chạy lại, thầy thông Quế cũng không coi lời dặm-họa của ăn-cướp là ra gì, nên cũng vác súng đến tiếp ngay ; thật rất đáng khen thầy quá ! Vậy mới phải nam-nhi chí-khí đó.

Bị ngộ trống mõ làm trợ, lại thấy dân làng rất đông, mà thầy Cai-tổng và thầy thông Quế tiếp vác súng lại, nên ăn cướp nó cũng chẳng dám ở lâu, bươn bả lo ăn hàng hối hả rồi bỏm.

Tiếc vì lúc ấy không ai biết được là ăn-cướp nó dẫn đồ bằng gì thuyền hay xe cộ gì ; chớ phải biết nó đi xe hơi nó lại, mà sai người ra bắt cái xe hơi trước thì hay biết chừng nào.

Và ăn cướp hễ nó ăn-hàng rồi nó kéo ra, thì thường đám nào cũng vậy nó hay đốt một cây đèn kêu là cây đèn sao sáng lòa đi trước rồi bọn nó mới hàng ngũ kéo theo sau ; đầu đảng và các chánh tướng thì phải đi sau đoạn hậu.

Vậy nên đảng ăn-cướp này lúc mới sửa soạn bươn ra, thì nó đè mấy thằng bồng mấy cây súng sẵn nó to đi đầu bắn mấy phát rửa đường, xong rồi bọn nó kéo đi, thì mấy thằng bồng súng lại trấn lại đi sau mà bắn vãi lại cho dân làng không dám theo.

Tuy vậy mà thầy thông Quế chẳng nao, cứ bắn với và bọn ăn cướp không ngớt ; chúng nó nghĩ bươn luôn không êm, nào bèo đứng bịch quay lại xoong cự với dân làng và thầy Quế ; dân làng thấy ăn cướp làm dữ thì vội lui xa, còn thầy Quế cũng tranh cái lằng sáng của nó, vì coi bộ nó trí tử lắm.

Thấy dân lui, ăn cướp mới quay lại đi nữa, thầy Quế bèn bắn rốt, làm cho ăn-cướp nhào chết một đứa, rồi kế một đứa nữa bị bịnh liền, bây giờ ăn cướp cần-hầu bèn hối bươm mau.

Bi được một chút tên chánh đảng truyền « tắc mặt », ấy là tắt đèn cho vì sợ để thì chúng thấy bắn nữa.

Tắc mặt rồi tối đen, chúng nó mới vừa qua khỏi cầu đúc mấy trăm thước thì nhảy lên xe hơi, đem cả cái xác đứa chết và không luôn thằng bị bịnh lên xà giồng mất. Còn một phần nghe nói có xuống-ghe mà chạy theo đường thủy nữa.

Bọn ăn cướp đi xe-hơi bèn chạy qua Vĩnh-long, nếu đường gặp xe ông Nicolai và ông Fabri ở Vĩnh-long chạy qua Mytho khi xe ăn cướp gặt xe hai vị này thì ngừng xe lại, tắt đèn phe, lại kéo rèm lên.

Tuy vậy ông Nicolai và ông Fabri lão chạy ngang qua cũng ngó thấy trong xe bọn kia có hai người nằm dài như hai cái tử-thi vậy, lại trong xe đó một người chà-và đen trạy.

Song đến khi xe ông Nicolai và ông Fabri tới đò Mỹ-thuận thì bọn đó mới nói cái xe của chúng nó đưa qua là xe ăn-cướp, vì trống mõ còn đánh giộy trời kia ; chúng nó biết là xe ăn cướp, nhưng bị bọn ấy lấy súng dọa đòi bắn bọn dân đó, nên bọn nầy cần phải đưa chúng nó qua ; ấy là bởi làng An-hữu lại đò Mỹ-thuận không mấy xa, nên nghe mõ trống lòng lộng.

Vậy ông Nicolai và ông Fabri bèn lấy súng của mấy người lính đang ở dưới đò đó mà quày lại rượt theo ăn cướp.

Thấy rượt theo, ăn-cướp vừa chạy vừa bắn vất tọi, hai ông tây cũng vừa rượt vừa bắn đuổi theo. Lúc nầy coi y như trong hát bóng không sai, xe hơi chạy ào-ào súng bắn rầm-rầm, đạn bay vụt-vụt.

Cứ rượt như vậy được vài giờ đồng-hồ, trong xe của ông Nicolai và ông Fabri có nhờ mấy ông làng theo, nên xe cũng nặng, rượt hoài mà khó kịp.

Ăn cướp nó tính chạy qua Cần-thơ đặng có nhiều đường để mà thoát khỏi, song tới đó Cần-thơ chúng nó sợ quá đỗ không kịp vì xe ka rằng theo cũng đã gần tới, nên chúng nó bèn bỏ xe mà trốn mất.

Chừng xe ông Nicolai và ông Fabri chạy tới thấy xe ăn cướp đó thì mừng biết bao nhiêu, bèn thả thế rồi mới dám xáp gần lại.

Ai đè nghiêm sáng, thủ thế, kêu hiểu ăn cướp phải chịu tội gì, cũng không nghe ai trả lời rảo ; chừng chạy lại xe mới biết là bọn ăn cướp nó đã chạy tứ-tán ra mà đào-tị hết rồi, chỉ để lại đó có một thằng bị bịnh và thằng chết đó mà thôi.

Về cái thầy-ma thì không ích gì, duy có thằng bị bịnh đó may khi tra khiếu sẽ lòi mối-manh.

Nghe nói cái người chà-và theo bọn ăn cướp đó, hai ông tây có nhớ mặt.

T. L. B.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin nhắc cùng mọa bảo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán cải đổi nhà mới, thì gửi cho báo-quán coi giấy quản báo, chứ lại chỉ nhà thì báo rủi ro rằng vào 6 giờ, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quản khác.

Kẻ nào không gửi tiền theo thì sở đi nguyên theo cũ hoặc phải trả mắc hơn.

Nếu ai mắc phải bịnh tình « Lậu-vị giang-mai » đã lâu hay mới, có nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không lại về đường sinh sản, nên lập tức đến dùng thuốc của hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, n° 46 Rue Principale à Bắp-sắt, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bịnh thuốc bịnh tình đã có tiếng không nghi nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tự ý gửi lại.

Ở Nhà-nội có gửi hiệu Kim đức giang, 83, phố hàng Bè và ở Nhà hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán nữa. M.23

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chỗ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại cho nữa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3023

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

DELEULE & DETOUILLON

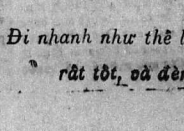
76, *Phố hàng Trống, Hanoi*

Qui-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :	
Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B	52.00
Hạng đi đường xa A	50.00
XE-ĐẠP ALCYON :	
Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi	52.00
Hạng đi đường xa	48.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	48.00

QUÀ TẾT

Nhân dịp tết bản-hiệu không biết lấy gì tỏ lòng cảm ân với quý, vậy nay xin ở tặng hiệu tập điển-tuyết của ông Phan-chu-Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, khi gửi thư lấy hàng xin cho biết, đừng hàng mấy thứ sau này : tập ý các nghị chơi. Tập việc ông Phan-bội Châu, tập « Nước-Việt xin thay hàng mấy thứ sau này : tập ý các nghị chơi. Tập việc ông Phan-bội Châu, tập « Nước-Việt đổ-hoả, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Khảo-Dân, Việt-Nam Quốc-Hồn, Việt-Nam Quốc-Sử và tập những tin-tức về ông Phan-bội Châu, là những thương-nước của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính



NGUYỄN-TIẾN-SÂM dit THUẬN-THÀNH

Ebéniste - Chauffeur

7, Rue des Caisses Hanoi

3033 *Nhân dịp Tết, giá trung nguyên các Mặt-hàng hạ 5 %.*

CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG BẮC-KỲ

Xe ô-tô 12 c.v. ROLLAND-PILAIN

Khởi-hanh ngày 5 Juin hồi 13 giờ

tới ngày 6 Juin hồi 11 giờ 6

Đi đường cả thảy mất 22 giờ 6

Kể cả lúc qua đò, lúc đỗ, lúc lấy dầu, lấy nước

Đỗ đồng mỗi giờ được 59 km.

Nhanh hơn lần trước được 3 giờ 6.

Đi nhanh như thế là nhờ về dầu Spidoléine

rất tốt, và đèn Marchal *rất sáng.*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

La jeunesse et la vie

... Le problème du gouvernement des sociétés devient de plus en plus un problème scientifique, dont la solution, suppose l'exercice des plus rares facultés de l'esprit. La guerre, l'industrie, l'administration économique sont maintenant des sciences compliquées. Ces fonctions sociales, auxquelles on suffisait autrefois avec du courage, de l'élégance et de l'honnêteté, supposent aujourd'hui des têtes puissantes capables d'embrasser à la fois beaucoup d'idées et de les tenir toutes en même temps fixées sous le regard. On se plaint que la force devienne l'unique reine du monde. Il faudrait ajouter que la grande force de nos jours, c'est la culture de l'esprit à tous ses degrés. La barbarie est vaincue sans retour, parce que tout aspire à devenir scientifique. La barbarie n'aura jamais d'artillerie, et, si elle en avait, elle ne saurait pas la manier. La barbarie n'aura jamais d'industrie savante, de forte organisation politique ; car tout cela suppose une grande application intellectuelle.

Or, la barbarie n'est pas capable d'application intellectuelle. L'habitude de l'application s'acquiert par les fortes disciplines, dont l'éducation scientifique et littéraire possède le secret...

Les sociétés actuelles ne peuvent plus compter uniquement, comme celles d'autrefois, sur les qualités héréditaires de quelques familles choisies, sur des institutions futilaires, sur des organismes politiques où la valeur du cadre était souvent fort supérieure à celle des individus. La culture de l'individu est devenue, chez nous, une nécessité de premier ordre. Ce que faisaient autrefois l'hérédité du sang, les usages séculaires, les traditions de famille et de corporations, il faut le faire de nos jours par l'éducation.

L'importance de l'instruction publique se trouve ainsi en quelque sorte décuplée. La lutte pour la vie s'est transportée sur le terrain de l'école. La race le moins cultivée sera infailliblement supprimée, ou, ce qui à la longue revient au même, rejetée au second plan, par la race la plus cultivée. Le soin de l'instruction publique dans un Etat devient ainsi une préoccupation au moins égale à celle de l'armement et de la production de la richesse. Une nation, en effet, combat et produit par les individus qui la composent. Or, l'individu, c'est l'instruction qui le crée, au moins pour une moitié. Il y a sans doute, le don inné, que rien ne remplace ; mais le don inné, sans l'instruction reste stérile, improductif, comme un bloc aurifère non exploité.

Tenez donc pour décisives, jeunes élèves, les années où vous êtes, et que trop souvent on considère comme des années sacrifiées. Des devoirs austères vous attendent et nous manquerions de sincérité si nous ne vous faisions voir dans les récentes modifications de la société humaine qu'une diminution des obstacles à vaincre et, en quelque sorte, un dégrèvement des charges de la vie. La liberté est en apparence un allégement ; en réalité, c'est un fardeau. Voilà justement sa noblesse. La liberté engage et oblige ; elle augmente la somme des efforts imposés à chacun.

Considérez la vie qui vous est réservée comme une chose grave et pleine de responsabilités. Est-ce là une raison pour vous envisager comme moins favorisés par le sort que ceux qui vous ont précédés ? Tout au contraire, jeunes élèves. Ne dites jamais, comme les mécontents dont parle le prophète d'Israël : « Nos pères ont mangé le raisin vert, et les dents de leurs fils sont agacées. » Votre part est la bonne, et je vois mille raisons de vous porter envie, non seulement parce que vous êtes jeunes et que la jeunesse est la découverte d'une chose excellente, qui est la vie, mais parce que vous verrez ce que nous ne pourrons voir, vous saurez ce que nous cherchons avec inquiétude, vous posséderez la solution des problèmes politiques sur lesquels nous hésitons parce que les faits n'ont point encore parlé assez clairement.

Préparez-vous à porter dans ces grandes lettres le part virile de votre raison, cultivée par la science et de votre courage, mûri par une saine philosophie.

(*A suivre*) Ernest Renan

Thanh-niên đối với cuộc đời

Cái vấn-đề cai-trị các dân-tộc dần dần thành một vấn-đề khoa-học, muốn giải-quyết cái vấn-đề ấy thì phải do ở cái tài-năng của các nhiếu-chất của tri-thị. Chiến-tranh, kỹ-nghệ, kinh-tế ngày nay đã trở nên những khoa-học rất phiền-phức. Những công cuộc thuộc về xã-hội ấy, xưa kia chỉ một chút can đảm, một chút văn-vẻ, một sự chân thật cũng đã sáng đáng được rồi, nhưng ngày nay thì lại cần phải những người có trí-thức tuyệt-luân, có thể bao-quát được bao nhiêu ý-tưởng, có thể xét đoán cả trong một lúc được. Người ta thường phàn nàn rằng cường-quyền đã trở nên chủ thế giới. Thiết tưởng nên nói thêm rằng cái đại quyền-lợi ở thời này, tức là sự soán đoạt tri-thức đã thuộc về bậc nào cũng vậy. Cái giã-man kia đã chịu ép không bao giờ ngóc đầu lên được nữa, vì rằng mọi sự ở đời dần dần trở nên khoa học cả. Cái giã-man kia sẽ không bao giờ có được chiến-cụ, mà cần có cũng nữa, thì cũng không biết cách dùng. Giã-man kia sẽ không bao giờ có được nghệ thuật tinh-tường, cách xếp đặt về chính-trị cho mạnh mẽ, vì rằng những điều ấy phải cần dùng đến trí-tuệ nhiều lắm.

Mà giã-man tuyệt-nhiên không biết dùng trí-tuệ. Muốn biết, phải trải qua một cái kỷ-luật nghiêm thiết, mà chỉ có sự giáo-dục về khoa học và văn-học là biết được cái bí-thuật ấy mà thôi.

Những xã-hội ngày nay không thể cứ theo như thấu trước mà chỉ trông cậy về những tinh-cảm lưu-truyền của vài tuổ-giả cự tộc về những chế độ dã bước, về những cơ-quan chính-trị, trong đó chỉ lấy cái giá-trị của từng hạng người mà định-đoạt, chứ không kể chi đến cái giá-trị của cá-nhân, sự giáo dục cá-nhân, ở nước ta, đã thành một việc độ nhất yếu cần. Những điều mà xưa kia nhờ về cái di-truyền giòng giống, những tập-quán lâu đời, những tục riêng của gia-tộc hay của đoàn-thể đã làm được, thì ngày nay ta phải lấy sự giáo-dục thay vào mà làm.

Vì vậy, nên sự giáo-dục cho công-chúng đã thành ra quan-trọng gấp mấy mươi lần hơn lên. Học-đường đã thành ra chiến-địa của cuộc chiến-tranh về đường sinh hoạt vậy. Những dân tộc kém tối về đường học thức cuối thế nào rồi cũng phải đào thải đi, hay dần dà phải sút kém để nhường bước cho những dân tộc tài giỏi hơn — nói thế — cũng tức như nói bị đào thải đi vậy. Trong một nước, sự chăm lo về việc giáo-dục cho công-chúng cũng cần như việc binh-bị hay việc khuếch-trương tài sản của nước vậy. Quả thật, một cuộc chiến-đấu hay sản-xuất được nhiều, cũng là nhờ về cá-nhân, mà cá-nhân là nhờ về học-vấn tạo thành, chẳng tạo thành được cả thì cũng được một nửa. Vẫn biết cũng có khi có thiên-tài bẩm sinh, cứ cái gì cũng không bằng được, song cái thiên-tài bẩm-sinh kia, nếu không nhờ có học-vấn gọt dũa chau dồi cho, thì cũng vô ích vô lợi như một quặng vàng chưa lọc-lõ nung-nấu gì.

Vậy hỡi các thiếu-niên học-sinh, nên lấy ngay cái năm tháng hiện-thời người ta thường coi như là những năm tháng hi-sinh không, làm lối quan-trọng cho tương lai. Những điều nghĩa vụ nghiêm-khắc, nặng-nề đang đợi cho các anh đấy, và nếu trong những sự hoan-cải mới xảy ra trong xã-hội loài người, mà chúng ta có lý ngỏ cho các anh biết rằng, nhờ đó sẽ giảm được những điều ngăn-trở phải thẳng đoạt, hay nói là nhẹ được cái gánh nhiệm-vụ ở trong đời mà thôi, tại chúng ta e phạm một cái lỗi không thành-thực chăng? Sự tự do có bề ngoài hình như một sự làm nhẹ gánh nặng, nhưng kỳ thực là một sự làm cho nặng thêm ra đấy. Mà điều đó mới thật là cái về cao-quí của tự-do ; tự do khích-khuyến và bắt buộc người ta làm cho sự cố gắng của từng người phải thêm lên.

Các anh hãy nên coi cái cuộc đời dành rộng cho các anh kia như là một điều trang-nghiêm và đầy những trách-nhiệm, nhưng thế có phải là một điều để cho các anh tưởng rằng thân-mình ít nuông các anh hãng các người sau trước các anh chăng? Hỡi các thiếu-niên học-sinh thực là tại hẳn. Các anh chớ nên bắt chước cái anh chàng không biết an phận mình như đứa tiên tri nước Israël đã kể chuyện. Anh chàng không biết an phận ấy nói rằng: « Vì ông cha chúng ta xưa kia ăn mận non con cháu bây giờ phải khát nước ». Cái số phận các anh còn tốt hơn nhiều, mà đến ngay chúng ta đây, cũng lấy làm thèm, thèm vì không những là các anh còn trai-tuế mà cái tuổi thanh-niên tức là đầu phát-kiến một cái quí-giá vô-cùng, là cái cuộc đời, mà lại còn vì lẽ rằng các anh sẽ được trông thấy những điều mà chúng ta không được thấy, các anh sẽ biết cái điều mà ngày nay chúng ta đang băn-khoăn tìm kiếm, các anh sẽ có những phương giải-quyết những vấn-đề chính-trị mà ngày nay chúng ta còn ngập-ngừng vì những cái hiện-trạng ngày nay chưa có về gì là rõ-ràng, giúp cho sự giải-quyết được. Các anh hãy nên dự-bị sẵn-sàng mà đem cái lý-tích của các anh đã được khoa-học soán đoạt, rèn đúc thêm và cái can-đảm đã nhờ một môn triết-lý thuần-túy nung-đúc, ứng-dụng vào cái cuộc đại chiến-đấu là cái cuộc đời kia.

(*Còn nữa*)

Trần-hồng-Anh.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Còn ngày nào nữa, như ngày hôm nay

Lệ-Thư con ơi! ra đây mẹ bảo, này người ta thường nói con gái lớn thì phải về nhà chồng mới là phải, sao mẹ không con đỗ con đến năm lần bảy lượt rồi, mà con vẫn khăng khăng không ưng lời mẹ nhỉ?

— Thưa mẹ vẫn hay rằng, con gái lớn phải về nhà chồng là lẽ thường, nhưng biết bao nhiêu người rập ràu mối mành, đám mẹ thuận, con không ưng, đã hay con phải nghe lời cha mẹ, nhưng sự trăm năm của con, mà mẹ lại gạt con cho cậu V. thì con chịu sao được. Thưa mẹ, cậu ta xưa nay chỉ kiếm ăn về nghề đen đỏ, nay đây mai đó, gái sớm mai, khé chiều hôm.

Bà mẹ nghe nói liền nổi tam-bành mà mắng: mày không biết ta 5', 60 tuổi đầu, ta lại không hơn mày ư? Nay cậu ấy xưa nay ta vẫn yên nết ăn nói ngọt-ngào, coi bộ người bình-sao lắm. Người ta phao ngôn rằng cậu ta đang dài cơ bạc, nào đâu, mày đi đâu đâu mà may biết, hay là mày đã... tình ý gì hẳn? thôi ta không thể nào may được nữa, trước ta ta vẫn tưởng mẹ bảo con điều hay điều phải, nhưng mà mày đã thế, ta cũng chịu. Nói cứt lời liền tấm lấy con mà đanh.

Thương hại cho cô Lệ-Thư thân gái yếu đuối, miệng cười cầu nói hòa nhã cặm-cặp, thưa sao kịp, đành nai lưng bưng mặt mà khóc.

Bà mẹ, con ơi! thế thì cậu X con có bằng lòng người ta và nghe lời mẹ chăng? cậu ta mới đâu được đi làm ở sở nào đấy con ạ, nhà người ta mấy đời cả, tử, nay bỗ thì Nam, con người ta lại thấy thông thấy phán, và cậu ta lại là con một mà bà B. mới lái cay cục hàng bao nhiêu bận.

— Thưa mẹ, cậu X tuy thấy thông thấy phán, con ông cử chiếu cụ tá thật, nhưng cậu ta chơi bời phung phí, nay lập Thái hà, mai nhà chớp bóng, hết cao lâu tửu quán lại rạp hát cao-su, dong chơi ngày tháng, con chỉ e về sau này sinh lắm.... chuyện lôi thôi.

— Này con ơi! ta nói thế nào cũng cố ọe, ta bắt làm sao? — Đẩy ta mặc, ta từ nay không có nhìn mẹ con nữa với mày nữa! Mẹ không bảo được con thì ai chán không! Tuổi ta đi đẳng nào thì đi, mặt sứt, tha hồ cho mà vàng vẫy, làm sao cho cái gia-đình này đến tan nát thì thôi.

— Mẹ ơi! chưa chi mẹ đã vội quá giận con làm vậy, mẹ nên thương con, mẹ mà đi thì còn một mình thân gái này cũng đến ốm mà thôi. Có Lệ-Thư vừa khóc, vừa nắm vạt áo mẹ mà xin, nhưng bà nào có nghe cho, cứ một mực ra đi, kêu là thâm-thiết cũng mặc.....

— Chao ôi! trơ-trọi có một mình ta ở cái nhà này, ta vì quá nghĩ đến nỗi mẹ ta phẫn chí, giận ta mà ra đi, ta thân gái một mình gửi gìn sao cho khỏi tiếng tăm, một mai điếm-nhục đến gia-phong thì làm sao?

Ta lại trông chờ con mẹ B sử ra vào luồn lọt, lấy cái dầu lưỡi không xương mà hót mà thưa, làm cho ta đến nỗi nước này.

Mẹ ơi! mẹ chẳng thương con mà mẹ ra đi, đi đâu? sao mẹ lại không cho đứa con này biết, nay con đã lớn khôn mà chưa giã nghĩa cù-lao cho cha mẹ được, cha con sớm đã chầu giới, còn mẹ con vẫn tưởng có phần báo đáp, ai ngờ mẹ con nay lại đến nỗi này? mẹ ơi! Thôi con cũng liều thân mà nhảm mắt cho qua lần tuổi xanh. Mẹ ơi! dòng nước cuốn cuộn chảy qua này, con sẽ theo đây, con thắp mấy nén hương mà khấn vái, cha ở dưới suối vàng đón cho con được hợp cùng.

Đời người đến thế thì thôi,
Đã mang lấy nghiệp cũng là đời đi.
Trăm năm còn có ra gì.

Hoàng-ngọc-Trụy

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3003

Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh trĩ là mọc mụn trong đại chàng mà sinh ra, nên dù mắc bệnh trĩ đại tiện đau sót một nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt-quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

TRÍ KHOA Y-SINH

26 Phố hàng Buồm, Hanoi

3053

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy tai nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40 v

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3051

忠孝節義女

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự-tích Chiêu-Quân công Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá **0$90**

II. — Tái-sinh-duyên (sự-tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá **0,90**

III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn : Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá **0,90**

Tiền cước gởi mỗi cuốn 0$20

Thư và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC, Trung-Bắc-Tân-Văn, Hanoi.

3049

CASQUES EN BAS LIÈGE aux PRIX les PLUS BAS

HAI-CHINH

74-76, Rue du Pont-en-Bois, Hanoi

3019

RẤT CÓ DANH TIẾNG!

ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

BOULEVARD TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG, N° 25 — CHOLON

DẦU THƯỢNG-HẢI N° 38

Chủ trị các chứng bịnh kể ra sau nầy :

1° -- Bốn mùa cảm mạo nghẹt mũi, nhức đầu, tay chơn bãi hoãi cảm nhằm khí độc trong uống ngoài thoa thấy đều dùng được.

2° -- Trao trực đau bụng, ăn uống không tiêu, sình bụng ợ chua, lòng như lửa đốt trong bụng quặn đau, trúng thử trúng bàn ngoài thoa trong uống cũng đều dùng được.

3° -- Đàm lên chận nghẹn, bất tỉnh nhơn sự, bàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu nầy mà thoa nơi phía trong môi và thoa luôn nơi màng tang thoa dưới cổ hai bên cuống họng phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.

4° -- Ho hen khò khè đàm lên chận nghẹt hơi thở không được thông thì phải lấy dầu nầy mà thoa nơi cuống họng và trước ngực cho thường lại phải nhiều chừng 10 giọt dầu nầy vào một chút nước sôi mà uống thì sẽ thấy hiệu-nghiệm.

5° -- Đờn-bà nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhứt đầu đau bụng thì phải lấy dầu nầy mà thoa hai bên màng tang, trên ngực dưới bụng rồi cũng làm theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay hoặc người có thai mà dùng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.

6° -- Con nít bị kinh phong mửa là ngày đêm la khóc, hoặc hay ọe sữa trong ruột có phong, ngoài thoa trong pông hiệu-nghiệm như thần.

7° -- Đi tàu đạy sóng mà mửa hễ biết dùng dầu nầy thì ắt nhiên vô sự.

8° -- Hoặc bị đầu phong đau nhức hoặc bị phong thấp, tay chơn nhức mỏi, hoặc bị phong hòa mà đau răng, phải dùng dầu nầy mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì hết liền.

Những là mụt u mụt nhọt, các thứ ghẻ chốc con nít bị thai độc mà sanh ghẻ ngứa cả mình hoặc bị muỗi cắn hoặc sâu xuống cứ dầu nầy mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng : Người lớn mỗi lần 5 giọt đến mười giọt con nít bị 1 giọt đến 5 giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là. . . . . 0$25 | 12 ve là. . . . . 2$50

Các thứ thuốc của bổn dược phòng có gởi bán khắp cả các tiệm thuốc bắc trong mấy tỉnh lớn.

3061

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé thì giá 20 quan còn thì đóng làm 25 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Nộp tiền lần đầu, tiền được ngay cái vé, rồng minh có quyền xổ-số. hễ vé trúng số thì được cả tiền. Mình chỉ chịu khó đành dụm mỗi tí, thời bỗng như không ngoài ý-tưởng, mà đã được lợi cái cuộc rất số, lại được có quyền sở-hữu một cái vé rất quý có sinh lợi-tức.

Vé CRÉDIT NATIONAL mỗi năm làm kỳ dự cuộc rút số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tính kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như thế rất số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gởi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 15 Mars 1906, các nhà mua vé được đã đều chấp nhận

3048

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiêu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol, và chất: Urotropine

Giá 1$20 một hộp

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay kẻo có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kê-nghiệp

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

TAM-TÍNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gỗ, số 16, Nam-định

Bảo Tam tính có thầy thuốc xem mạch, kê thuốc sơ bản nhiệt, trị bệnh hiểm nghèo cấp bản cấp, hoàn tán cao đơn chế huyền cực tinh tế, chữa có các bệnh mới lâu đã nguy kịch trọng, số sống phục sinh chữa cũng được bất sinh khất tử, người giàu có lấy phải gió, người nghèo cũng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: đàn ông mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, thận tinh dương suy không đủ, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết hư, huyết hàn, huyết bế, huyết tích, bất kỳ đàn bà bệnh đới, bệnh sản hậu bệnh kinh thầy gia liên muôn sinh ra trăm chứng không đủ kể: có đủ không mỏi, cốc chứng đau bụng đau tức bình não, ho hen, hen, cảm suyễn, tỳ hư, khan hư, nực huyết, ho huyết, lị huyết, bằng huyết, phong thấp sỉ chứng bất tuỳ tỳ hợp, phá thông... giá mỗi hộp hay lị chai 1 đồng.

Gia mỗi có tổng cộng hay ai tặng mi bản hiệu chỉ chữa, nếu gửi thì khỏi mất mỏ, không có sợ, mất mất 1 đồng. Trả sau cam 1 $ đàn suyễn tỳ lị mỗi chai 6 hào.

Lận và giang mai tân-tiến chữa Lâu và gốc, sạch không tiêu lại sinh đục như thường mỗi chai 1 đồng, thứ 6 hào. Cao ba long thọ tối mỗi lọng 3 hào. Thuốc bổ cảm nhang sang bổ hoàn giá trở gửi đến đồng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc nói ở phiếu ngài nào ăn năng đã lâu uống khỏi không việt về đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 6 hào, gửi khách ở xa việt thư về kê bệnh bảo kiệp gửi thuốc tới ngay gửi cách Tinh bảo giao ngân, ngài gửi mandat chuyển, sau có nhơn sau này: M. VIỄN-ĐẮC-TỔ đã mở TAM-TÍNH-Y-QUÁN ở Nam-định.

Lại một cô thiếu nữ bỏ nhà đi. — M. Dương-thái-Chiêu, tay-ký ở sở Bưu-điện ở phố hàng Gai số 34 đến sở cảm khai có một người con gái tên là Dương-thị-Bát 15 tuổi bỏ nhà đi mất, có đeo một cái hoa và cả xuyến nữa.

Một người đàn bà Khánh tự tử. — Cung Chi 75 tuổi, ở phố Khách (Haiphong) số nhà 113 làm chợ Hanoi, ở nhà một người là con ở ngõ Sinh-công, số nhà 34, không hiểu vì cớ gì, vào hồi 4 giờ sáng hôm nay lấy dao cứa cổ tự-tử. Tốc thì đã đem vào nhà thương, chưa chắc chữa được khỏi.

Ai bắt được trộm? — M. Đặng-ngọc-San chánh-hương-hội làng Khúc-thủy, huyện Thanh-oai ra chơi Hanoi bỏ quên ở một cái xe, không nhớ số 2 cái trộm, một cái triện chánh hương hội và một cái triện địa bạ.

Các tin vặt. — Nguyễn-văn-Ba 19 tuổi, vô gia cư vô nghề nghiệp, ăn cắp miếng của hàng Mme Nguyễn-thị-Cai ở hàng Đường; Nguyễn-văn-Ngọc 18 tuổi vô gia cư vô nghề nghiệp ăn cắp các đồ vật của M. Chu-Bao đi qua Hanoi; Lê-văn-Phoi 18 tuổi cu li ở ngõ Trung-liệt ăn cắp hai cái khăn của Mme Chu-thị-Ba qua Hanoi, đều phải bắt vào sở một-tuần để xét hỏi.

Theo lệnh quan Biện-lý Hanoi sở mật thám đã cho xét hỏi về việc M. Tchao-ta-Hing là người Trung-hoa kiện tên Đức-nhân phạm tội bội tín.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc cháy tàu « Cap Saint-Jacques ». — Trong sổ báo hôm qua, bản báo đã lược-thuật việc cháy tàu *Cap Saint Jacques*, nay lại tiếp được thêm tin-tức sau này:

Sáng hôm qua, thứ năm, hồi 3 giờ, tàu *Cap Saint-Jacques* của hãng Chargeurs Réunis là, một chiếc tàu lớn, mới chạy ở Tây sang lần này là lần đầu, bị phát hỏa. Lửa bắt đầu cháy tự phòng số 23, rồi lan mãi đi, trong mấy giờ đồng-hồ, cái tàu lịch-sự đẹp-đẽ ấy, bị cháy tan nát mất nhiều lắm.

Khi ngọn lửa mới bốc lên, thấy-thủ trong tàu, ra sức chữa mãi; sau báo hiệu cầu cứu thì lập tức tàu *Claude Chappe* và tàu *Tonkin* lại cứu, rồi đội lính tuyển-địa thủy chiến, vệ-binh khố-đỏ Bắc-kỳ thứ hai, tất cả các vòi rồng của thành-phố và của nhà binh và các máy bơm của hiệu Pelissard et Veyret và của M. Lézer, đều đổ đến cứu.

Ngọn lửa bốc lên dữ quá, khói bốc mù mịt, tưởng chừng khó sao cứu được. Các vòi rồng và các máy bơm cứ ra sức phun nước vào mãi, kể có đến mấy trăm tấn nước tưới lên tàu, thì dần dần ngọn lửa mới dẹp hẳn, mãi tới 11 giờ trưa mới trị được yên. Thật là nhờ ở sự tận tâm của mọi người đến cứu chữa, nên mới chữa được. Thầy-thủ phải hai người bị thương nặng phải đưa vào nhà thương.

Hai phần ba các hàng hóa trong tàu đều cháy được, còn tàu thì không bị cháy, nhưng chắc cũng bị nước tưới vào làm hư mất nhiều.

Trông bề ngoài tàu thì tưởng chừng như không bị hại lắm, nhưng nom trên *boong* tàu thì mới thật thảm-hại vô cùng, các cửa đều tan nát, đồ bằng thủy tinh thì nổ vỡ, bằng gỗ thì cháy, bằng kim-loại cháy cả ra, các ống dẫn nước, các máy điện đều bị tan nát hết. Hiện nay chưa thể biết định-xác là tổn thiệt hết bao nhiêu cả thảy; nhưng cứ *gương* như mọi công việc phải sửa chữa sau này thì phải tốn đến hàng mấy triệu phật-lăng chắc không ít.

Người ta vẫn còn chưa biết rõ vì cớ nào mà cháy.

Vậy tàu *Cap Saint Jacques* còn phải đỗ ở bến Hải-phòng mấy tuần lễ nữa, để sửa-chữa những chỗ thiệt yếu, rồi sẽ chở xuống vỏ Pháp để sửa-sang cho được hoàn-hảo như xưa.

Hội Trí-tri. — Đến 3 giờ sáng hôm chủ nhật 27 này, hội tư phát phần thưởng cho học trò. Ban trị-sự đã gửi giấy mời tất cả các hội-viên. Nhưng sợ rằng các ngài đổi chỗ ở, mà thơ không thể đến nơi được. Vậy xin các ngài hôm ấy quá bộ đến dự lễ cho thêm trọng thể.

Chánh-Hội-Trưởng hội Trí-tri

Kính đạt.

Nguyễn-hữu-Thu

GIA-LÂM

Một tên đại hợm. — Vừa rồi người ta thấy một người bị đánh đau nằm ở trên bờ cái ao, xét ra thì người ấy tên là Nguyễn-văn-Lợi, 24 tuổi, thuyền làm bồi cho M. Fenlot tại công ty xe hỏa Vân-nam, bị ốm thua về tối Hanh công trước, bỏ việc không làm, và ăn cắp một hòm quần áo và 14 đồng bạc, sau không có việc làm, thì cứ ngày ngày lẫn lút trong cái nhà sau ở gác rồi đem đi trộm cắp kiếm ăn. Trong khi ấy, hắn lại ăn cắp của M. Cai-Quất một cái ví đựng quần áo và giấy-việt khác của ấy mà thì hắn đổ ngoài, còn quần áo đồ đạc thì bán lấy tiền tiêu, ý chừng ăn tiêu hết mà cũng không thể trộm cắp được mãi, nên ngày 13 Juin vừa rồi hắn thân hành đến nhà M. Cai-Quất thú tội ăn cắp trước, và xin việc làm. Chủ nhà giận quá, bắt phải đem giả những đồ lấy trộm không thì đánh chết, Hắn sợ không sao thoát được trận đòn, liền tìm cách nói dối, rằng xin đi dẫn chó để cái và lí hẹn đi lấy trộm ấy. Chủ nhà cho năm sáu đứa đầy tớ đi theo, tới bờ ao gần ga, thì tên đại hợm ấy nhảy choàm xuống ao định thảo thân, nhưng chẳng may bị lũ đầy tớ nhà M. Cai-Quất vây bắt được, mới đánh cho một bữa như thế.

Hiện nay người bị thương ấy đã đưa về nhà thương Hanoi điều trị

ĐẠP-CẦU

Chợ chẳng có hàng đồ ăn nào bán cả. — Tối hôm 23 đến giờ, các chợ ở Bắc-ninh và Đáp-cầu, vắng tanh. Người ta nói rằng vì các hàng đồ ăn thấy có lệnh đặt ra một thuế mới đánh các hàng bán ở chợ, nên họ rủ nhau không đi chợ nữa.

X. lai cảo.

Cái kaô vỡ đi Ô-tô hàng. — Hôm 21 Juin, hồi 5 giờ chiều, tối cùng 3 người hành khách đáp chuyến xe ô-tô của hiệu Đào-văn-Mậu đi Bắc-giang, đi gần đến ga Bắc-ninh cách độ 100 thước tây thì ô-tô nổ lốp. Chúng tôi đổi lên ga đi xe hỏa thì họ giữ không cho đi đến, khi đến Đáp-cầu thì họ bỏ chúng tôi ở Đáp-cầu. Xe tổn hết rồi, hẳy giờ độ 9 giờ rưỡi đêm, tôi thì ốm, còn 3 người kia thì một người đàn ông, hẳy người đàn bà, toàn là người đi buôn bán mà trong số ấy lại có mấy người hận con mọn nữa. Hàng thì nhiều, trời thì tối, xe không có, nhà trọ thì không, cho vơ ở xó đường, khốn nan thay!

Ng.-đạo-Kỳ lai cảo

HƯNG-YÊN

Măng-đa của ai? — Bản quán nhận được một cái măng-đa mua ở nhà giây thép Hưng-yên ngày 23 tháng sáu tây này, bọc 3$50 của vị nào gửi trả tiền báo mà trong thư không đề tên danh-hiệu và chỗ ở người gửi là ai. Vậy ngài nào gửi cái măng-đa ấy, xin viết thư ra cho bản quán biết qui-tính phương-danh để tiện việc ghi vào sổ. Xin viết cả cái số măng-đa ấy luôn thể để tiện việc kiểm soát.

BẮC-GIANG

Cuộc phát phần thưởng ở trường Đào quản. — Hồi tám giờ sáng hôm 13 Juin trường Sơ-đẳng tổng Đào-quản đã làm lễ phát phần thưởng cho năm nữ học sinh. Lễ làm rất long trọng. Trước cửa trường dựng một cái thẻ-môn kết hoa treo cờ rất ngoạn mục. Hai bên đường cắm vào trường có cắm nhiều cờ. Trong trường trang hoàng lại càng đẹp đẽ hơn nữa. Đến dự lễ có quan Tham-biện Tây thay mặt quan Công-sứ làm chủ tọa, quan Thành-tra các trường trong tỉnh, quan Kiểm-lâm và quan Đốc Bổ-hạ. Sau nữa các thân hào và phụ huynh học trò đến sự cũng đông lắm.

Khi các quan đã yên vị, ông Thu là chưởng giáo đứng ra thay mặt học trò nói mấy lời cảm ơn các quan. Sau lại đến ông Chánh-đồng đương-thứ sang Bắc-kỳ tư-vấn nghị-viện là ông Dương-ngọc-Trước đứng ra thay mặt dân nói mấy lời cảm tạ.

Đoạn ông Quảng giáo học đọc một bài diễn-văn bằng tiếng Pháp. Rồi ông Thu lại đứng ra đọc bài diễn-văn bằng tiếng Ta, xong rồi các thầy giáo gọi tên học trò lên lĩnh phần thưởng. Phần thưởng năm nay khá to, nên tất cả trường hơn một trăm học trò đều được cả. Xong rồi có mở tiệc Champagne chúc mừng các quan. Mãi đến hơn mười giờ mới giải tán.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Măng-đa của ai? — Bản quán nhận được một cái măng-đa mua ở nhà giây thép Huế ngày 21 tháng sáu tây này, bọc 2$00 của vị nào gửi ra trả tiền báo mà trong thư không đề tên danh-hiệu và chỗ ở người gửi là ai. Vậy ngài nào gửi cái măng-đa ấy, xin viết thư ra cho bản quán biết qui-tính phương-danh để tiện việc ghi vào sổ. Xin viết cả cái số măng-đa ấy luôn thể để tiện việc kiểm soát.

Nguyễn quan lại — M. Hoàng-nhữ-Lâm thị-độc, lĩnh tri-huyện Nghi-xuân nay đổi đi tri-huyện Tiên-phước.

M. Tôn-thất-Cung thị-độc, lĩnh tri-huyện Tiên-phước, nay đổi tri-huyện Tân-an,

M. Đinh-bá-Cầu, thị-giảng, lĩnh tri-huyện Tân-an, hoàn lĩnh tri-huyện Nghi-xuân.

M. Nguyễn-đình-Tiế[illegible] Hàn-lâm-viện kiểm bộ thừa-phụ phủ Điện-bàn, nay đổi đi lại-mục, huyện Đăng-xuân.

M. Phạm-đình-Long, tiến-sĩ, tạm-thải Hộ-sát, nay đổi tìm-phái Cơ-mật-viện.

M. Lê-tấn-Phàng, thị-độc học sỹ, tạm phái Cơ mật-viện, nay thăng Viện-ngoại viện ấy.

M. Nguyễn-xuân-Đàm, thị-độc tạm phái viện Cơ-mật, nay thăng tư-vụ viện ấy.

M. Vương-đình-Hàm, Hàn-lâm-viện cung-phụng, sang tòng-lại huyện An-thành, nay thăng lại-mục phủ Tương-dương.

M. Lê-văn-Khải, cử-nhân, Sư-học kiêm-lịch, bổ lĩnh Chánh-cửu-phẩm Nghệ-an.

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường làm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, tí lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả là cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-HẢI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 76, phố hàng Trống, Nam-Định
Kính-cáo

3025



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÁO-CHẾ MONTÈS

80, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất mèn, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay ói kèm huyết sinh ra rão phát, làm cho hay ho nặt.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BÒ 1$40

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 25 Juin 1926

TRINH PHỤ HÀM OAN

(Sự tích Trương-Viên)

Tối nay bản-hội xin hát cô một cảnh nghĩa là hát theo lối cổ. Khi ra sân khấu đào kép cũng mũa hát như điệu bộ hát chèo trong 10 năm về trước. Hát toàn lối cổ, có hát giáo đầu, ra vai hề vai nhọ.

Tối thứ bảy 26 Juin 1926

LONG VÂN TẾ NGỘ

3006

CẢI LƯƠNG HÍ VIỆN

42, phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ bảy 26 Juin 1926

Diễn Cải-Lương

TRẬN CƯỜI THỨ NĂM

Nhan đề là

« MẢNH GƯƠNG NHÂN-SỰ »

Kính trình liệt-quý chư-tôn biết, cho điệu Hát chèo cải-lương từ khi xuất hiện phần nhiều khán-giả cũng đã dủ lòng ngợi khen cho nhà chuyên-môn soạn ra các Trận-Cười, thực là có công sửa-đổi, nơi điệu hát đời xưa, mà tả được nhân-tình thế thái. Vậy nay lại xuất-bản Trận-cười thứ năm này, tả về cảnh em hư, con dại, bạn quỷ, dâu hiền, ngõ hai-chục vai-trò, gần ba-mươi điệu-hát.

Hay nhất là lối-lẽ cô dâu và người con-gái giả giai ngồi xe đọc bảo khuyên-răn. Nay luyện-tập thực đã hoàn-toàn.

Vậy xin đem diễn để hiến khán-quan và quý-khách một cuộc vui dịch-đáng.

Lời giải:

Trận-cười như pháo nổ ran;
Tượng-xanh bụt-đá đỗ gan nhịn cười.
Mười vai như một hột cả mười;
Bảy gương kim-cổ, vẽ người đại-khôn.

Có bán vé từ tối thứ sáu, tối chủ-nhật diễn: TRẬN-CƯỜI THỨ TƯ.

GƯƠNG SOI các kiểu: chữ-nhật, bau-dục, miêng-chậm, lục-lăng, vân vân... vào tủ áo, bàn rửa mặt, gương treo.

KÍNH vân « PARE-BRISE ». Aulo đủ các kiểu.

Xin viết thơ cho hiệu:

TRINH-XUÂN-NGHĨA, 7 Rue du Chanvre, Hanoi lấy giá.

3058

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$50

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 3

Rượu bổ-đào!

« TONIQUE TONKINOIS »

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Xin xem kỹ về tờ chứng chỉ kẻo nhầm to lắm!

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí không tin không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sấu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tày theo nhiều ít.*

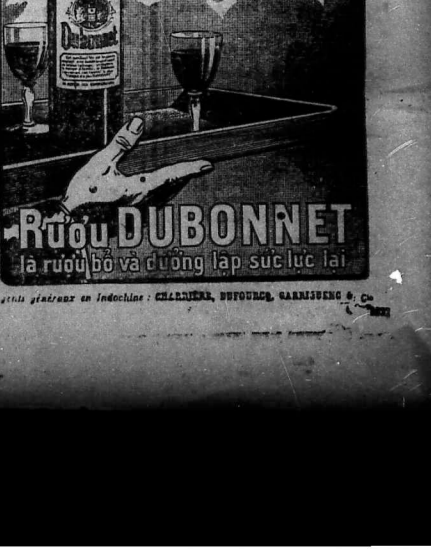
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được! Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trong thứ tư tờ báo này.



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARNIJOUNG & Cie

Cái ngài có muốn mặc quần áo tây rất hợp thời, kiểu cắt rất khéo thì xin mời các ngài quá bộ đến hiệu

TÔ-HỒNG-ANH

ở đường Francis Garnier, số 1 (trông ra hồ Hoàn-kiếm)

May thử một vài bộ chắc các ngài không phải chê điều gì.

3060

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Ngăn bán các thứ ăn uống

Rượu Anisette « Marie Brizard »	Mỗi chai:	23 fr. 00
Rượu Anis Pernod	Mỗi chai:	26 fr. 00
Rượu Cognac Fine Pale « Marie Brizard »	Mỗi chai:	25 fr. 00
Rượu Cognac « Otard Dupuy » 3 sao.	Mỗi chai:	3 à fr 00
Rượu Gentiane « Bonal »	Mỗi chai:	12 fr 00
Rượu « Imperator » supér eur aux Anis	Mỗi chai:	26 fr. 00
Rượu Marc de Bourgogne	Mỗi chai:	15 fr 00
Rượu Porto Doré « Vitrac »	Mỗi chai:	22 fr. 00
Rượu Rhum du Pilar	Mỗi chai:	22 fr. 50

Sữa hiệu « Berna » thượng hạng, mỗi hộp ba hào

3005

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ưa lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên: Mỗi ngày 6 hay 8 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế và Đốc-lý đều có bán.

3000

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ, VÀ BỆNH ĐAU ĐỚN BỨT RỨT

Bệnh không ngủ thì thường sinh ra nhiều nỗi buồn rầu, kém đường sức khỏe, đường chí não, đeo phiền chịu tủi, mất của mất tiền. Trong các xứ nóng thì thường hay sinh ra bệnh lý. Khi nào ngủ không được thì hay sinh ra nghĩ vẩn nghĩ vơ, đến sáng thức dậy mệt nhọc lạ lùng, nghĩ không ra việc, làm lụng gì cũng không muốn, thế mà lâu mãi thì sinh ra bệnh thương gân hay bệnh giò giại.

Ai mà không ngủ được hay kém ngủ, thì nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc này làm cho ngủ được ngon giấc, làm cho bổ sức bổ chí, và không sợ nguy hiểm gì cả.

Thuốc này là do tay một người học-trò cũ ở viện Pasteur ở Ba-lê bào-chế ra.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Rắc thuốc bột SUDOL thì lúc khắc tuyệt nọc RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI

3002

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-l[illegible]

Bệnh giang-m[illegible]

Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng.

3051

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lãng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một lít:* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giập và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . *Một chai:* **0.80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3083

HOÀN-CẦU TIỆN DỤNG

Các ngài đóng giầy tây, giầy ta nên dùng « cao-su tổ-ong » « caoutchouc crêpe » đi rất nhẹ nhàng và lại bền. Bản-hiệu mới nhận được bên Mỹ gửi sang có đủ mùi đa để đóng giầy và các thứ da dùng để đóng yên-ngựa, hòm da, ví-ali, cặp sách cũng các vật-dụng bằng da.

Bản-hiệu lại mới có các kiểu giầy mới, đem ta thành ca-ta-lo để kính-tặng.

Bản-hiệu chuyên chế các nghề này đã lâu năm, các ngài chiếu-cố đến đã biết, vậy bản-hiệu lại càng gắng sức cho công-nghệ thêm tinh-xảo, cho khỏi phụ lòng chiếu-cố của các ngài. Thật vậy, bản-hiệu không dám dùng lời quảng-cáo quá-đáng viển-vông mà không vừa ý các ngài.

GIANG-THỊNH

3.089

Nº 1, rue Jules-Ferry, nº 49, rue de Hà-Trung, HANOI.



Độc-quyền đại-biểu: DIETHELM & Cie
46, Avenue Clémenceau, Haiphong
防痛 里寧南洋行



AI MÀ DÙNG THUỐC HƯƠN của ông Lương-y DEHAUT mà XÒ thì chẳng cần chỉ phải CỬ ĂN và an dưỡng trong phòng. Thuốc bước này dễ nóng lắm và đi mau xỏ lại rồi ăm thấm.

Bán tại Nhà ông Lương-y DEHAUT, 167, Faubg. St-Denis, Paris, và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thục hiệu nầy chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi.

Trong 282 người A-Rập dùng thuốc nầy thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc cáo lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 46, Rue de Grenelle, PARIS và những các nhà thuốc có danh

Nhà Bản-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, có kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót

Đỡ lâu không hồng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . 0$80

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, HANOI

3003

KHÔNG GÌ THÚ BẰNG

Ăn cơm xong rồi,

Uống một cốc nhỏ

RƯỢU

Rhum du Pilar

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.

3007

Dù các ngài đau độ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

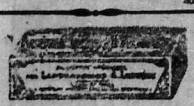
Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002



Thuốc chữa bệnh sỏi rất rằng rất thần-hiệu. Chỉ cần một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3060



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 16 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: Francs **72.000.000**

TƯ BẢN NỘP RỒI: » **68.400.000**

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGẠN NGÀY 30 JUIN 1294: » **81.089.020**

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, tri-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán:

Tại Đông-Pháp: Nam-kỳ: SAIGON. Trung-kỳ: TOURANE. Bắc-kỳ: HAIPHONG, HANOI. Cao-mên: PNOM-PENH, BATTAMBANG. Quảng-châu-loan: FORT-BAYARD.

Tại Vân-nam: MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.

Tại Tiêm-la: BANGKOK.

Tại Anh thuộc-địa: SINGAPORE.

Tại Trung-hoa: BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNG-CẢNG, HANKÉOU.

Tại Phi-châu: DJIBOUTI.

Tại Tân-thế-giới: NOUMÉA.

Tại Tahiti quần-đảo: PAPEETE.

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE: PONDICHÉRY.

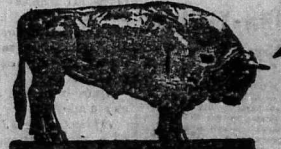
Điện viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.

THUỐC

MUSCULOSINE BYLA

VITAMINÉE

LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT NẤU ĐẶC LẠI



Là một thứ thuốc bổ rất mạnh

TRONG

NHỮNG KHI GÂN CỐT SUY-NHƯỢC,

NHỮNG LÚC THAO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC,

HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI

Thân-thể khang-thái

Sức-lực cường-kiện

ETABLISSEMENTS BYLA 26, AVENUE DU CONSERVATOIRE, PARIS (FRANCE)